

GIÁO PHẬN LONG XUYÊN
Hân Hoan Chúc Mừng
KỶ NIỆM 25 NĂM GIÁM MỤC



**ĐỨC CHA GIUSE TRẦN XUÂN TIỂU &
ĐỨC TỔNG GIÁM MỤC GIUSE NGÔ QUANG KIỆT**
(29/6/1999- 29/6/2024)





ĐỨC CHA GIUSE TRẦN XUÂN TIẾU

Đức Cha Giuse Trần Xuân Tiếu sinh ngày 20 tháng 8 năm 1944 (theo giấy Rửa Tội) tại Phú Ốc, phường Lộc Hòa, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định, thuộc Tổng Giáo phận Hà Nội. Ngài theo gia đình di cư vào Nam 1954. Năm 12 tuổi, Đức Cha nhập học tại Tiểu chủng viện Pio XII Hà Nội, Chợ Lớn. Từ năm 1962, học tại Tiểu chủng viện Sài Gòn. Sau thời gian học tại Tiểu chủng viện, năm 1965, Đức Cha được gửi sang Rôma học Triết và Thần học của Đại học Giáo hoàng Urbaniana.

Đức Cha Giuse được thụ phong linh mục ngày 10 tháng 8 năm 1974 tại Sài Gòn. Sau đó được bổ nhiệm làm thư ký của Giám mục Giáo phận Long Xuyên- Micae Nguyễn Khắc Ngữ. Trong khoảng năm 1995 đến năm 1998, Đức Cha Trần Xuân Tiếu là Cha Chánh xứ Nhà thờ chính tòa Long Xuyên. Cũng trong thời gian này, Đức Cha được bổ nhiệm làm Giáo sư Thần học Luân Lý tại Đại chủng viện Thánh Quý Càn Thơ và là linh mục Tổng Đại diện Giáo phận Long Xuyên.

Ngày 3 tháng 6 năm 1999, Tòa Thánh bổ nhiệm Đức Cha Giuse Trần Xuân Tiếu làm Giám mục phó Giáo phận Long Xuyên. Lễ tấn phong được tổ chức vào ngày 29 tháng 6 năm 1999.

Ngày 2 tháng 10 năm 2003, Tòa Thánh chấp thuận đơn xin nghỉ hưu của Đức Cha cố Gioan Baotixita Bùi Tuần, giám mục chính tòa Long Xuyên. Với cương vị giám mục phó, Đức Cha Trần Xuân Tiếu kế nhiệm chức vụ Giám mục chính tòa Giáo phận Long Xuyên cùng thời điểm. Ngày 23 tháng 2 năm 2019, Tòa Thánh chấp thuận đơn từ nhiệm của Đức Cha Giuse xin nghỉ hưu.

Trong thời kỳ làm Giám mục, Đức Cha Giuse Trần Xuân Tiếu quan tâm nhiều đến giáo dân, bằng cách tổ chức, đào tạo họ trưởng thành về đời sống đức tin để tham gia đời sống Giáo hội. Ngoài ra, ngài cho xây dựng và kiến thiết lại các cơ sở của Giáo phận, như: Tòa Giám mục, Trụ sở Giáo phận Long Xuyên tại Sài Gòn, Cơ sở đào tạo dự tu Têrêxa An Châu và nhận về Chủng Viện Tôma- nay là Trung Tâm Mục vụ của Giáo phận. Đức Cha Giuse cũng được mọi người đánh giá có tinh thần vui tươi, đối thoại và cởi mở. ■

**Trích lại: TÂM THƯ CỦA
ĐỨC CHA GIUSE TRẦN XUÂN TIỂU
TRƯỚC KHI RỜI NHIỆM VỤ GIÁM MỤC
GIÁO PHẬN LONG XUYÊN**

Long Xuyên, ngày 23/02/2019

Kính gửi: quý cha, các phó tế, các tu sĩ nam nữ, chủng sinh và cộng đoàn dân Chúa giáo phận Long Xuyên

Anh chị em thân mến,

Lời đầu tiên, tôi muốn gửi đến anh chị em lời cầu chúc bình an trong Đức Giêsu Kitô!

Như anh chị em đã biết, lúc 18g chiều thứ Bảy ngày 23 tháng 02 năm 2019, phòng Báo Chí Tòa Thánh công bố: Đức Thánh Cha Phanxicô đã chấp thuận đơn từ nhiệm giám mục của tôi và công bố Đức cha Giuse Trần Văn Toàn là giám mục chính toà giáo phận Long Xuyên.

Nhân sự kiện trọng đại này, xin anh chị em cùng với tôi cảm tạ Chúa đã tuôn đổ muôn vàn ơn lành xuống trên giáo phận. Đồng thời, tri ân Đức Thánh Cha Phanxicô và Tòa Thánh luôn quan tâm đến những lời thỉnh cầu từ giáo phận Long Xuyên.

Như thế, Đức cha Giuse Trần Văn Toàn chính thức kế nhiệm tôi làm giám mục của anh chị em. Xin quý cha và anh chị em thêm lời cầu nguyện, cùng cộng tác và nâng đỡ ngài trong sứ vụ cao cả và rất nặng nề này.

Thưa anh chị em,

Trong suốt 20 năm phục vụ giáo phận trên cương vị là giám mục, tôi đã cố gắng chu toàn bổn phận của mình bằng việc trung thành với giáo huấn của giáo hội, tuân phục Đức Thánh Cha, và thánh hóa bản thân mình qua các trọng trách và sứ mạng mà giáo hội đã ủy thác. Tuy nhiên, là con người nên tôi cũng có những thiếu sót và lỗi lầm, xin anh chị em tha thứ và cảm thông cho tôi.

Xin chân thành cảm ơn quý Đức cha, quý cha và anh chị em đã luôn cầu nguyện, hiệp thông và nâng đỡ tôi trong suốt 20 năm vừa qua. Xin tiếp tục yêu thương và cầu nguyện cho tôi trong những ngày tôi nghỉ hưu, để tôi luôn sống trung thành với Chúa và giáo hội. Tôi cũng sẽ cầu nguyện cho giáo phận và anh chị em qua các thánh lễ tôi dâng mỗi ngày.

Chúng ta luôn hiệp thông với nhau trong Chúa Kitô và sự chở che của Mẹ Maria. ■

+ Giuse Trần Xuân Tiếu
Nguyên Giám mục Giáo phận Long Xuyên





ĐỨC TỔNG GIÁM MỤC GIUSE NGÔ QUANG KIỆT

Đức Tổng Giám Mục Giuse Ngô Quang Kiệt, sinh ngày 4/09/1952 tại Mỹ Sơn, Lạng Sơn. Thụ Phong Linh Mục ngày 31/05/1991, thuộc Giáo Phận Long Xuyên. Ngày 03/06/1999 được Đức Thánh Cha Gioan Phaolô II bổ nhiệm làm Giám Mục Chánh Tòa Giáo Phận Cao Bằng Lạng Sơn, và được thụ phong Giám Mục tại Nhà Thờ Chánh Tòa Long Xuyên ngày 29/06/1999, với khẩu hiệu: Chạnh lòng thương (Misereor Super Turbam).

Ngày 26/04/2003, đã được Đức Thánh Cha Gioan Phaolô II bổ nhiệm làm Giám Quản Tông Tòa (administrateur Apostolique Sede Plena) Tổng Giáo Phận Hà Nội. Thứ Bảy ngày 19 tháng 2 năm 2005, được ĐTC Gioan Phaolô II bổ nhiệm làm Tổng Giám Mục Tổng Giáo Phận Hà Nội.

Trong thời gian làm Tổng giám mục ở Hà Nội, Ngài đã cố gắng bảo vệ các tài sản của Giáo hội và lên tiếng thẳng thắn với chính quyền về các quyền tự do tôn giáo.

Ngày 13 tháng 5 năm 2010, Toà Thánh thông báo chấp nhận đơn từ chức của Ngài vì lý do sức khỏe, chiếu theo khoản số 401 triệ 2 của Bộ Giáo Luật.

Sau khi từ chức đến nay Ngài sống ở Đan viện Châu Sơn, Ninh Bình. ■

Trích lại: PHỎNG VẤN ĐỨC TỔNG GIÁM MỤC GIUSE NGÔ QUANG KIỆT

Đã từ lâu, Ngài ít xuất hiện trên các trang báo và đặc biệt Ngài không bao giờ hiện diện trong các dịp đại lễ. Ngài sống âm thầm tại Đan viện. Tuy âm thầm, nhưng Ngài như một thổi "nam châm" có thể "hút" rất nhiều người cả Công Giáo lẫn những người chưa biết Thiên Chúa. Giọng nói tràn đầy nội lực và nhiệt huyết. Ngài vẫn mang trong mình phong cách và tinh thần "Ngô Quang Kiệt".

Nt. Maria Minh Du: Chúng con xin gửi đến Đức Tổng Giuse lời chào thăm của VietCatholic và của độc giả, khán giả của VietCatholic.

Xin Đức Tổng cho độc giả của VietCatholic biết về một ngày sống của Đức Tổng hiện nay ạ.

Đức TGM. Giuse Ngô Quang Kiệt: Tôi xin kính chào quý anh chị em. Việc chính của tôi là nghỉ ngơi. Đan viện là nơi thích hợp để nghỉ ngơi. Vì cảnh thiên nhiên thoáng đãng. Bầu khí yên tĩnh. Làm việc với đất đai, cây cỏ và súc vật rất thú vị. Ở đây có nhiều đá rất đẹp. Có thể chiêm ngắm suốt ngày không chán. Đặc biệt bầu khí cầu nguyện. Những giờ kinh của đan viện rất sốt sắng giúp nâng tâm hồn lên. Và bầu khí huynh đệ bác ái. Cộng đoàn sống rất thân tình. Nên theo sát chương trình của đan viện là một cách nghỉ ngơi rất hữu ích. Ngoài ra tôi cũng có thời giờ đón tiếp khách hành hương cầu nguyện. Giúp các đoàn tỉnh tâm Đặc biệt giới trẻ.

Nt. Maria Minh Du: Thưa Đức Tổng, Đức Tổng đã sống nhiều năm tại Đan Viện Xitô, Châu Sơn, Ninh Bình. Đức Tổng có nghĩ một ngày nào đó Đức Tổng sẽ trở thành một đan sĩ không ạ?

Đức TGM. Giuse Ngô Quang Kiệt: Tôi đi lại đan viện nhiều năm. Chính thức sống đã sang năm thứ 6. Thế nào là đan sĩ. Nếu sống như mọi người. Tham dự vào đời sống cộng đoàn. Chia sẻ với anh em. Thì tôi đã là đan sĩ rồi. Nhưng nếu là kết hợp mật thiết với Chúa. Tiến sâu xa hơn trong đời sống chiêm niệm. Thì còn một quãng đường dài. Có lẽ phải phấn đấu suốt cuộc đời còn lại mới có hi vọng thành một đan sĩ đúng nghĩa.

Nt. Maria Minh Du: Trên kệ của những nhà sách Công Giáo, chúng con nhìn thấy những đầu sách của Đức Tổng. Chắc Đức Tổng viết nhiều?

Đức TGM. Giuse Ngô Quang Kiệt: Viết và đọc. Đó là sở thích. Nhưng với sức khỏe và tuổi tác. Tôi phải tự giới

hạn. Giới hạn thời giờ. Giới hạn lãnh vực. Giới hạn sức lực. Càng ngày tôi càng ý thức sự nghèo nàn của mình để sống khiêm tốn hơn.

Nt. Maria Minh Du: "Chạnh Lòng thương" (Mt 9,36) là khẩu hiệu Đức Tổng đã chọn 25 năm trước. Năm nay mừng ngân khánh lại trùng dịp năm Lòng Thương Xót, Đức Tổng có thể chia sẻ thêm cho chúng con một đôi điều về câu lời Chúa mà Đức Tổng đã chọn không ạ?

Đức TGM. Giuse Ngô Quang Kiệt: Tôi gắn bó với những hoàn cảnh nghèo khổ. Chịu chức linh mục thời đất nước đi vào nghèo khổ. Tôi đã sống giữa người nghèo mới. Những sĩ quan đi học tập cải tạo về. Những đại gia phá sản. Đặc biệt sau thất bại của chính sách giá, lương, tiền khiến người nghèo càng nghèo hơn. Tôi về Lạng sơn là một giáo phận không chỉ nghèo mà còn tang thương. Người chết hết. Các nhà thờ đổ nát. Không có toà giám mục. Không có nhà thờ chính toà. Giáo dân tất tưởi bơ vơ không người chăn dắt. Hôm nay tôi kỷ niệm 25 năm linh mục trong năm Lòng Thương Xót. Đúng thời điểm cá chết, Kéo theo cái chết của thiên nhiên. Cửa vũ trụ. Cửa ngư dân. Cửa biết bao người. Thông điệp Laudato Si vọng lên tiếng "kêu khóc vì chúng ta đã tiêm nhiễm lên chi những mối nguy qua cách sử dụng vô trách nhiệm và lạm dụng". Tất cả là lời Chúa nhắc nhở tôi đừng thờ ơ vô trách nhiệm. Đừng dửng dưng vô cảm. Đừng như thầy tư tế tránh qua bên kia đường lẩn trốn. Nhưng hãy có lòng thương xót. Hãy quan tâm. Liên đới. chia sẻ.

Nt. Maria Minh Du: Một điều mà tất cả chúng con đều quan tâm là hiện nay sức khỏe của Đức Tổng thế nào ạ?

Đức TGM. Giuse Ngô Quang Kiệt: Sức khoẻ tôi khá hơn. Nhưng mong manh. Tôi không còn sử dụng sức khoẻ.

Nhưng phải nương theo sức khoẻ. Và phải biết chăm sóc cho nó. Đó là công bằng. Sức khoẻ đã được Chúa ban để giúp tôi bao nhiêu năm nay. Giờ đây đến lượt tôi phải quan tâm chăm sóc cho nó.

Nt. Maria Minh Du: Chúng con xin cảm ơn Đức Tổng đã dành cho VietCatholic cuộc phỏng vấn và sẻ chia cho quý độc giả những tâm tình. Nguyên xin Thiên Chúa qua lời bầu cử của Mẹ Maria ban cho Đức Tổng dồi dào ân phúc và luôn luôn làm "viên nam châm" hút mọi người đến với Thiên Chúa. ■

Nữ Tu Maria Minh Du





HỘI ĐỒNG GIÁM MỤC VIỆT NAM QUY ĐỊNH VỀ THỦ TỤC HÔN PHỐI

ÁP DỤNG CHO TOÀN GIÁO HỘI TẠI VIỆT NAM

Để giúp các mục tử và các đôi bạn chu toàn thủ tục hôn phối theo giáo luật và phù hợp với thực tế, trong Hội nghị kỳ 1/2024 tại Trung tâm Mục vụ Giáo phận Vĩnh Long, Hội đồng Giám mục Việt Nam ban hành quy định về thủ tục hôn phối áp dụng cho toàn Giáo Hội tại Việt Nam:

I. Năng quyền chứng hôn và ủy quyền chứng hôn

Điều 1

Đấng Bản quyền địa phương và cha sở, do chức vụ, có năng quyền chứng hôn thành sự trong giới hạn địa hạt của mình.

Muốn chứng hôn ngoài địa hạt của mình, cần phải được sự ủy quyền của cha sở nơi mà đôi bạn có ý định xin cử hành.

Điều 2

Việc ủy nhiệm năng quyền chứng hôn, để hữu hiệu, phải được minh nhiên ban cho những người nhất định. Nếu là ủy quyền riêng biệt, thì phải xác định rõ đôi hôn nhân nào; còn nếu là ủy quyền tổng quát, thì phải ban bằng văn bản mới hiệu lực.

II. Quyền chứng hôn và nhiệm vụ chứng hôn của cha sở

Điều 3

Đề cha sở chứng hôn hợp luật, phải có ít là một trong đôi bạn đã cư ngụ trong giáo xứ của mình được một tháng. Nếu không, cha sở phải xin phép Đấng Bản quyền riêng hoặc cha sở riêng của một trong đôi bạn. Trong trường hợp này, Đấng Bản quyền riêng hoặc cha sở riêng chỉ “cho phép” chứ không “ủy quyền”.

Điều 4

Khi một trong đôi bạn xin được kết hôn trong giáo xứ mà người ấy có cư sở hay thường trú, cha sở buộc phải chứng hôn cho họ, không được từ chối, vì chứng hôn là một trong những nhiệm vụ được ủy thác đặc biệt cho cha sở.

Khi một người xin kết hôn trong giáo xứ nơi họ không có cư sở, chỉ có bán cư sở hoặc chỉ mới cư ngụ được một tháng, cha sở nên chấp nhận chứng hôn cho họ.



Để chứng hôn cho người không có cư sở hay bán cư sở ở bất cứ nơi nào, cần phải có phép của Đấng Bản quyền địa phương nơi cử hành kết hôn.

Điều 5

Cư sở hay bán cư sở của giáo dân không tùy thuộc vào sự đăng ký – nhập vào một giáo xứ, nhưng tùy thuộc “ý định” hoặc “thời gian” cư ngụ của họ. Việc không đăng ký vào giáo xứ hoặc việc vắng mặt quá lâu khỏi giáo xứ không phải là lý do để cha sở phủ nhận việc thủ đắc cư sở hoặc từ chối nghĩa vụ chứng hôn.

III. Nhiệm vụ thiết lập hồ sơ, điều tra, rao báo

Điều 6

Cha sở nơi cử hành chứng hôn có nhiệm vụ thiết lập hồ sơ và điều tra hôn phối.

Trong trường hợp bất khả kháng, cha sở có thể nhờ một linh mục có khả năng thực hiện giúp, có thể là cha sở của bên nam hoặc bên nữ, hoặc nơi mà một trong đôi bạn đã cư ngụ được một tháng.

Điều 7

Khi cả đôi bạn đều có cư sở ở nước ngoài nhưng muốn kết hôn tại Việt Nam, cha sở tại Việt Nam có thể áp dụng như sau:

– Hoặc cha chấp nhận đảm nhận chứng hôn cho họ và chu toàn tất cả các quy định về thủ tục hôn phối.

– Hoặc cha yêu cầu họ xin một cha sở của một bên ở nước ngoài đảm nhận chu toàn các quy định về thủ tục hôn phối, và gửi lại cho cha giấy xác nhận là không có gì cản trở (nihil obstat) cho việc kết hôn thành sự và hợp luật.

IV. Giới thiệu kết hôn

Điều 8

Khi tín hữu thuộc giáo xứ mình cử hành kết hôn ở một giáo xứ khác, cha sở có nghĩa vụ cấp giấy giới thiệu, trong đó chỉ ra những nơi mà người đó đã cư ngụ, và cấp chứng thư Rửa tội và Thêm sức.

Nếu không thể tìm thấy trong sổ hoặc có được chứng thư Rửa tội hay Thêm sức, cha sở có thể chứng nhận dựa theo lời tuyên bố của một nhân chứng đáng tin cậy hay lời thề của chính người đã được rửa tội, nếu họ đã lãnh nhận bí tích Rửa tội ở tuổi thành niên.

Trong trường hợp cha sở không cấp giấy giới thiệu, cha sở nơi chứng hôn vẫn có quyền chứng hôn, miễn là chu toàn tất cả các quy định về thủ tục hôn phối.

V. “Điều tra sơ khởi” đối với người ngoài Công giáo

Điều 9

Trước khi đảm nhận việc chứng hôn cho một trong đôi bạn là người ngoài Công giáo, cha sở nơi chứng hôn sẽ xin cha sở nơi người ấy thường trú giúp “điều tra sơ khởi” về tình trạng thông dong của người sắp kết hôn.

Nếu thấy đôi bạn có thể tiến tới kết hôn thành sự và hợp luật, cha sở nơi chứng hôn thiết lập hồ sơ và gửi giấy rao tới cha sở giáo xứ nơi người ngoài Công giáo đó thường trú.

Điều 10

Cha sở xin giúp điều tra cần phải gửi bản “đơn xin cử hành hôn nhân” của đôi bạn với các thông tin cần thiết cho cha sở nơi người ngoài Công giáo thường trú.

Nếu không biết người ngoài Công giáo đó thường trú thuộc giáo xứ nào, thì liên hệ với Tòa Giám mục của giáo phận đó.

VI. Trường hợp kết hôn với người ngoại quốc

Điều 11

Để chấp nhận chứng hôn có yếu tố người nước ngoài, ngoài các yêu cầu về giáo luật, hồ sơ cần có những giấy pháp lý như sau:

1° Giấy do cơ quan chính quyền cấp chưa quá sáu tháng, xác nhận tình trạng chưa có kết hôn, hoặc đã kết hôn nhưng người phối ngẫu đã qua đời.

2° Giấy đăng ký kết hôn nơi cơ quan chính quyền, hoặc của Việt Nam hoặc của nước ngoài.

3° Trong trường hợp có hoài nghi, cha sở nơi chứng hôn yêu cầu đôi bạn xin giấy chứng nhận của linh mục đang làm việc mục vụ tại nơi họ ở.

VII. Rao hôn phối

Điều 12

1. Việc điều tra hôn phối thông thường được thực hiện bằng cách rao hôn phối tại nhà thờ vào ba thánh lễ Chúa nhật liên tiếp. Cha sở có quyền chuẩn rao một Chúa nhật, cha quản hạt có quyền chuẩn rao hai Chúa nhật, và Bản quyền địa phương có quyền chuẩn rao ba Chúa nhật.

2. Đối với trường hợp thành sự hóa hay hợp thức hóa hôn phối cho những đôi bạn đã và đang muốn tiếp tục chung sống vợ chồng chung thủy, cha sở có thể tùy nghi cho miễn rao.

Điều 13

1. Cha sở nào có nhiệm vụ hoặc đảm nhận việc thiết lập hồ sơ, phải lập tờ rao và gửi đi các nơi liên quan để nhờ rao, kể cả cha sở của nơi người ngoài Công giáo cư trú, hoặc nơi một bên đã cư ngụ trong một thời gian khá lâu (trên 1 năm).

Việc rao có thể thực hiện sớm, trước khi đôi bạn hội đủ những điều kiện khác, như học giáo lý, đăng ký kết hôn dân sự...

2. Khi nhận tờ xin rao hôn phối, cha sở có bổn phận phải rao và báo kết quả rao sớm hết sức, mặc dù không có ai trong đôi bạn thuộc quyền mình.

Điều 14

Trong trường hợp không nhận được kết quả rao vì một lý do nào đó, cha sở nơi chứng hôn vẫn có quyền cho cử hành kết hôn, miễn là đã điều tra và thấy chắc chắn không có ngăn trở.

Điều 15

Trong trường hợp không thể chứng minh tình trạng thông dong của một người bằng những giấy tờ pháp lý, hoặc có giấy tờ pháp lý mà còn có hồ nghi, cha sở có thể khôn ngoan điều tra riêng, qua thân nhân của người sắp kết hôn, hoặc hai nhân chứng đáng tin.

VIII. Giáo lý hôn nhân

Điều 16

1. Trước khi kết hôn, đôi bạn buộc phải học giáo lý hôn nhân. Việc học giáo lý có thể thực hiện ở bất cứ giáo xứ nào, hoặc tại một cơ sở được Đấng Bản quyền chuẩn nhận.

2. Chỉ có cha sở hoặc cơ sở được chuẩn nhận mới có quyền cấp chứng chỉ giáo lý hôn nhân.

3. Các chứng chỉ giáo lý hôn nhân này được công nhận trong toàn Giáo Hội tại Việt Nam và có giá trị vô thời hạn.

Điều 17

Cha sở nơi dạy giáo lý hôn nhân hoặc giáo lý dự tòng, có thể đón nhận học viên, mặc dù không có giấy giới thiệu của cha sở nơi học viên có cư sở hoặc thường trú. Tuy nhiên, vì liên đới trách nhiệm, cha sở nơi dạy giáo lý nên yêu cầu học viên xin giấy giới thiệu của cha sở nơi người ấy thường trú.

Trong trường hợp bất khả kháng không thể xin giấy giới thiệu, cha sở nơi dạy giáo lý có bổn phận đón nhận học viên, sau đó gửi giấy cho cha sở riêng của đương sự để kính tường hoặc nhờ điều tra.

Điều 18

Thời gian khóa giáo lý hôn nhân kéo dài từ một đến ba tháng. Có thể rút ngắn nhưng vẫn bảo đảm những điều căn bản.

IX. Giáo lý dự tòng

Điều 19

Trong trường hợp học giáo lý dự tòng để kết hôn, thời gian dự tòng nên là sáu tháng, ít nhất là ba tháng.

Vì tôn trọng quyền tự do tôn giáo, chỉ nên khuyến khích không được ép buộc người ngoài Công giáo theo đạo như là điều kiện để kết hôn. Nếu đương sự muốn, nên chấp nhận cho kết hôn với chuẩn khác đạo.

X. Thẩm quyền miễn chuẩn – cấm kết hôn

Điều 20

Đấng Bản quyền địa phương có quyền miễn chuẩn, bất kể hôn nhân được cử hành trong giáo phận mình hay giáo phận khác, cho những người thuộc quyền mình đang ở bất cứ nơi nào, và mọi người, Công giáo hay không Công giáo, đang cư ngụ trong địa hạt mình.

Để thuận tiện, cha sở nơi cử hành hôn phối, khi thiết lập hồ sơ và điều tra, nên giúp đôi bạn xin Đấng Bản quyền của mình chuẩn các ngăn trở hôn phối mà Tông Tòa không dành riêng cho mình.

Nếu việc kết hôn được cử hành ở một giáo xứ thứ ba nhưng việc thiết lập hồ sơ và điều tra lại được thực hiện bởi cha sở của một trong đôi bạn, thì nên xin Đấng Bản quyền của một trong đôi bạn chuẩn ngăn trở hôn phối.

Điều 21

Cha sở không có quyền cấm kết hôn, cũng không được phép đặt thêm quy định có giá trị như những luật cấm hay hạn chế việc kết hôn.

Việc không chu toàn các nghĩa vụ trong giáo xứ không được coi như những lý do để từ chối việc ban các bí tích cho những người xin lãnh nhận cách thích đáng.

XI. Theo đạo Công giáo sau kết hôn

Điều 22

1. Giáo Hội công nhận giá trị của hôn nhân đã được cử hành bởi một thể thức “công” theo luật hay tục lệ của người ngoài Công giáo, cũng quen gọi là hôn nhân tự nhiên, nghĩa là công nhận hôn nhân đó thành sự.

2. Một khi hôn nhân đã thành sự, đã trở nên vợ chồng thì không được cử hành hôn nhân lần thứ hai trong đạo Công giáo. Vì vậy, khi một hoặc cả hai người trong đôi bạn, đã kết hôn thành sự theo thể thức ngoài Công giáo, nay xin được thu nhận vào thông công đầy đủ với Giáo Hội Công giáo hoặc xin được rửa tội, thì không được cử hành kết hôn lại.

3. Nếu chỉ một người trong đôi bạn người lương ấy theo đạo, họ không phải xin chuẩn hôn nhân khác đạo. Nếu cả hai người trong hôn nhân đó được rửa tội, hôn nhân của họ tự động được nâng lên phẩm giá bí tích.

XII. Ghi sổ – Sổ sách

Điều 23

1. Cha sở nơi cử hành hôn phối buộc phải gửi giấy chứng nhận hôn phối cho các cha sở của nơi mà đôi bạn đã được rửa tội, để các ngài ghi chú vào sổ rửa tội, cho dù họ không còn có cư sở ở đó nữa.

Cũng cần gửi cho cha sở nơi đôi bạn có cư sở những chứng thư hoặc chứng nhận cần thiết về bí tích, để ngài lập sổ Gia đình Công giáo.

2. Các chứng nhận bí tích của Kitô hữu, cách riêng là bí tích Hôn phối, cho dù là sổ hay chứng nhận, luôn phải có chữ ký, ngày tháng và nơi lãnh nhận bí tích Rửa tội.

Điều 24

Việc cấp sổ Gia đình Công giáo thuộc nhiệm vụ và thẩm quyền của cha sở; không tùy thuộc vào việc đã nhập xứ hay đang tạm trú, hoặc có hay không đóng góp cho giáo xứ.

Điều 25

1. Các hồ sơ hôn nhân: chứng thư, giấy giới thiệu, giấy rao, kết quả rao,... được phép gửi qua các phương tiện kỹ thuật số với các bản *scan* màu hoặc bản chụp ảnh, miễn là được làm một cách đúng đắn, rõ ràng.

2. Phải được gửi trực tiếp từ văn phòng giáo xứ/giáo phận này đến văn phòng giáo xứ/giáo phận kia.

3. Khi có hồ nghi về sự giả dối, liên lạc với những người có thẩm quyền của đương sự. ■

TTMV. Giáo phận Vĩnh Long, ngày 17 tháng 04 năm 2024

+ Đaminh Nguyễn Văn Mạnh

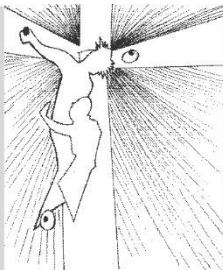
Giám mục Giáo phận Đà Lạt

Chủ tịch Ủy ban Mục vụ Gia đình

+ Giuse Nguyễn Năng

Tổng Giám mục TGP Sài Gòn – Tp HCM

Chủ tịch HĐGM Việt Nam



trở nên NGƯỜI CÓ ÍCH

Ở đây Chúa Giêsu đang ngự giữa chúng ta. Người nhìn chung tất cả và nhìn riêng từng người. Người nói trong lòng chúng ta. Lời Người nói tương tự lời Phúc Âm vừa công bố: ***“Mắt các con thực có phúc vì được thấy. Tai các con thực có phúc vì được nghe. Cha nói thiệt với các con. Nhiều người đã mong được thấy điều chúng con đang thấy, nhưng họ đã không được thấy. Nhiều người đã mong được nghe điều các con đang nghe, nhưng họ đã không được nghe”***.

Riêng đối với tôi, lời Chúa phán trên đây là một nhắc nhở quý giá. Chúa nhắc nhở tôi và anh chị em sự thực này là: Chúng ta được diễm phúc hơn rất nhiều người. Chẳng hạn những thế hệ trước đây đâu có được thấy và được nghe bao điều tốt đẹp của cuộc lễ hôm nay như chúng ta lúc này. Và ngay lúc này, từng trăm ngàn người trong giáo phận cũng đâu được thấy và được nghe như chúng ta đây. Chúng tỏ rằng chúng ta là những người có phúc, chúng ta đang hưởng hồng ân.

Được hưởng hồng ân, chúng ta có bốn phận cảm tạ Chúa. Ngoài bốn phận cảm tạ, chúng ta còn có bốn phận dùng hồng ân Chúa ban để trở nên người có ích.

Trở nên người có ích, đó là một mong ước xâm chiếm lòng tôi.

Tôi ước mong mỗi người chúng ta hãy là một *bông hoa thơm đẹp*, được coi là có ích cho những người xung quanh.

Tôi ước mong mỗi gia đình chúng ta hãy là một ngọn đèn sáng, được coi là có ích cho lối xóm và địa phương.

Tôi ước mong giáo phận Long Xuyên nói riêng và Hội Thánh Việt Nam nói chung hãy là những *dòng sông chuyên chở nước phì nhiêu*, được coi là có ích cho đất nước Việt Nam.

Tôi ước mong con cháu chúng ta sẽ là những *người có đức có tài*, sinh ích cho gia đình và xã hội mai sau.

Ước mong trở nên người hữu ích là ước mong chính đáng. Nhưng làm sao đạt được ước mong đó. Đây là một vấn đề rộng lớn. Không thể nào bàn ở đây. Ở đây tôi chỉ xin nói một điều mà tôi coi là hết sức quan trọng.

Đó là chúng ta phải biết đón nhận các hồng ân và biết dùng các hồng ân.

Anh chị em sẽ thắc mắc: Đây là các hồng ân. Tôi xin xác định ngay. Chắc chắn mọi người chúng ta đều đang được Chúa ban những hồng ân rất quý giá sau đây. Tôi xin rất vắn tắt.

Trước hết là *đức tin*. Đối với tôi, đức tin là vô cùng quý giá, vô cùng cần thiết, vô cùng hữu ích. Tôi tin Chúa là Cha của tôi, Người là Đấng cứu độ tôi, Người là hạnh phúc của tôi. Niềm tin ấy là chiếc phao tôi luôn bám vào, để mà bơi lội giữa dòng đời. Niềm tin ấy là tiếng trả lời vắn gọn tôi

luôn phải kiên định trước bao nhiêu thử thách. Khi chúng ta cầu nguyện với đức tin, chúng ta sẽ nếm được một nguồn lực thiêng liêng có sức thay đổi con người chúng ta. Với sự thay đổi sâu xa và thường xuyên do đức tin, chúng ta sẽ dần dần trở nên con người mới. Đức tin quả là một hồng ân cao quý.

Cùng với đức tin, Chúa đã ban cho chúng ta một hồng ân cao quý khác, đó là *Lời Chúa*. Lời Chúa là sự sống, là ánh sáng và là lửa mến. Ai siêng năng đọc Lời Chúa, suy niệm Lời Chúa, cầu nguyện theo Lời Chúa, sẽ cảm thấy như gặp được chính Chúa. Khi gặp được Chúa rồi, chúng ta sẽ tràn đầy hy vọng. Hy vọng trong những thành công và cũng cả trong những thất bại. Hy vọng trong những nhân đức và cũng cả trong những sa ngã yếu đuối. Hy vọng trong những vui mừng và cả trong những đau buồn khốn cực. Những hy vọng ấy làm mới lại con người và đời người một cách lạ lùng. Lời Chúa đúng là một hồng ân cao quý.

Bên cạnh hồng ân Lời Chúa là *Phép Thánh Thể*. Khi tôi rước Thánh Thể vào lòng, khi tôi tôn thờ Thánh Thể trong thinh lặng, tôi cảm thấy Chúa Giêsu chính là Đấng đào tạo, là Đấng huấn luyện của tôi. Người thanh luyện tôi. Người làm cho tôi trở nên người con rất bé nhỏ, để biết gọi Thiên Chúa là Cha giàu tình yêu thương xót. Người đốt đi những ý kiến của tôi, để thay vào đó là thánh ý của Người. Và cùng với Chúa Giêsu, tôi nhận thấy mình được sai đi rao giảng về Thiên Chúa tình yêu.

Hồng ân sau cùng tôi muốn nhắc tới, đó là *Đức Mẹ Maria*. Giữa một thế giới ưa phô trương, Đức Mẹ luôn dạy

tôi: Vinh quang của Mẹ là phục vụ âm thầm, là hy sinh kín đáo, là thờ phượng với tâm hồn đơn sơ phó thác.

Anh chị em thân mến,

Chúa đã ban cho chúng ta đức tin, Lời Chúa, Phép Thánh Thể và Đức Mẹ Maria. Đó là bốn hồng ân vô cùng quý giá. Biết bao người đã không được như chúng ta. Chúng ta hãy sống bốn hồng ân đó, nhất là hãy dạy dỗ và tập luyện con cái chúng ta thường xuyên sống bốn hồng ân cao cả đó. Nếu chúng ta và con cái chúng ta làm đúng như vậy, chúng ta và con cái chúng ta sẽ được thấy, sẽ được nghe và sẽ được chứng kiến những sự lạ lùng của Chúa trong tương lai, và ngay trong hiện tại. ■





AVE MARIA



SUY NIỆM LỜI CHÚA

SUY NIỆM CN LỄ MÌNH MÁU THÁNH CHÚA, B

XH 24,3-8; DT 9, 11-15; MC 14, 12-16.22-26



TA LÀ BÁNH

Chúa Giêsu dùng một ngôn ngữ vừa hình tượng vừa thân quen, để diễn tả vai trò hết sức quan trọng đối với sự sống của con người, đó là bánh. Chúa nói: "**Ta là Bánh**". Nếu Chúa ở Việt Nam, thì Ngài sẽ nói: "**Ta là cơm**", vì ở đất nước chúng ta, cơm là thực phẩm hàng ngày của mọi người.

Thân phận của bánh, của cơm là phải chịu nghiền, chịu nhai, chịu tiêu tan và phân hủy đi, để đem lại sự sống cho người khác.

Để trở thành cơm thành bánh nuôi sống con người,

hạt lúa bị phơi ra nắng, kể đó phải bị xay, bị nghiền, bị sàng sảy, chịu trầy da tróc vảy, rồi mới thành hạt gạo. Hạt gạo này lại phải chịu ngâm, chịu vò trong nước, chịu bỏ vào nồi nấu sôi, rồi mới thành cơm.

Khi đã thành cơm, lại còn bị hàm răng của con người nhai nghiền, bị nuốt vào trong dạ dày, chịu sự co bóp và phân huỷ trong hệ tiêu hoá, rồi mới thành chất dinh dưỡng đem lại sức sống cho con người.

Nhưng để được lớn lên thành người, ngoài các loại

com bánh thông thường, chúng ta còn cần những tấm bánh khác. Xét theo nghĩa rộng, cha mẹ cũng là com bánh cho đứa con, vì nhờ cha mẹ chịu nghiền nát, chịu tiêu hao đi, con cái mới có thể lớn lên thành người.

Thực vậy! **Cha mẹ là com bánh cho đứa con**, khi cha mẹ thức thâu đêm, để cho con say nồng giấc ngủ. Mẹ là com bánh cho con, khi mẹ đem bao nhiêu dinh dưỡng trong châu thân, hoá thành dòng sữa để nuôi con.

Cha mẹ là com bánh cho con, khi cha mẹ phải hao mòn đi, cho con được lớn lên từng ngày. Cha mẹ phải gầy guộc đi, để cho con lớn mạnh. Lưng cha mẹ càng ngày càng còng xuống, để cho đứa con được đứng thẳng hiên ngang.

Chúa Giêsu cũng là Tấm Bánh cho loài người. Chính Chúa đã phán: "*Ta là bánh hằng sống từ trời xuống. Ai ăn bánh này sẽ được sống đời đời*". Suốt

cuộc đời dương thế, Chúa Giêsu đã hoá mình nên như com bánh, chịu nghiền nát, chịu tiêu hao đi cho nhân loại được sống.

Ngài hạ mình xuống làm người phàm, để cho ta được tôn lên làm con Thiên Chúa. Ngài cam chịu vô vàn sỉ nhục, cho ta được vinh quang. Ngài phải mang đầy thương tích cho ta được chữa lành. Ngài phải chết đi trong đau thương, cho ta được sống lại trong vinh hiển. Ngài xuống tận âm phủ, cho ta được lên cõi trời cao...

Và nhất là qua Bí tích Thánh Thể, Ngài hiến ban thân mình như **Tấm Bánh** cho ta được ăn Ngài thực sự, để cho ta được trở nên đồng huyết nhục với Ngài, để Ngài ở trong ta và ta ở trong Ngài, để Thiên Chúa và con người không còn là hai, mà chỉ là một xương một thịt: Một sự kết hợp nhiệm mầu và đầy yêu thương...

Hôm nay, Chúa Giêsu tha thiết mời gọi chúng ta hãy ăn Ngài. **Ăn Chúa Giêsu**: là vâng nghe lời Ngài, là noi gương bắt chước Ngài, là uôn đời sống mình nên giống Chúa... Và

một khi đã được nuôi dưỡng hằng ngày bằng **Bánh Giêsu**, thì ta cũng được mời gọi trở thành bánh cho người thân, cho mọi người chung quanh.

SUY NIỆM CN LỄ THÁNH TÂM CHÚA, B

MT 11,25-30

MÙI HƯƠNG CỦA THIÊN ĐÀNG



Hôm nay, Giáo Hội mừng kính lễ Thánh Tâm Chúa Giêsu. Tâm là tim. Thánh tâm là tim thánh. Lễ Thánh Tâm Chúa Giêsu là lễ chúng ta chiêm ngắm trái tim cực thánh của Chúa Giêsu, một trái tim khiêm nhường và hiền lành, một trái tim yêu thương đến đời đời.

Hôm nay Chúa Giêsu nói với chúng ta: “Anh em hãy đến với Tôi, hỡi tất cả những ai khó nhọc và gánh nặng, Tôi sẽ nâng đỡ bổ sức cho. Anh em hãy mang lấy ách của Tôi và hãy học cùng

Tôi, vì Tôi hiền lành và khiêm nhường trong lòng. Và tâm hồn anh em sẽ được bình an”.

“Hãy đến với Tôi”. Đó là lời mời gọi của Chúa Giêsu gửi đến tất cả mọi người, không trừ ai: người lành thánh, kẻ tội lỗi; người mạnh khỏe, kẻ yếu đau. Ngài nói với bậc làm cha mẹ, vốn đang cảm thấy một cách nào đó bị bỏ rơi, bởi những đứa con bất hiếu.

Ngài nói với những người đang hụt hẫng, khi gia đình hoặc cộng đoàn hiểu

lâm. Ngài nói với những người đang chơi với, khi một người thân đột ngột ra đi. Ngài nói với những người đang cảm thấy sự khô khốc của cuộc sống vô vị, khi mỗi ngày mới là một ngày sợ hãi.

Ngài nói với những người đang cảm thấy bị phản bội, trong một tương quan nào đó. Ngài nói với những người đang lo sợ, vì tuổi tác đang nhấn tâm tước đi sức khỏe và những gì xem ra an toàn. Ngài nói với những ai đang mang gánh nặng của kèn cựa, dấm đạp, hoặc đang phải đương đầu với một tương lai tối mù.

Ngài nói với những ai đang mang gánh rất nặng của tổn thương, mất mát, thất nghiệp và nghiện ngập. Và Ngài cũng nói với những người đang bị tội lỗi đè nặng lương tâm đêm ngày.

Nhưng vào chính những lúc đó, Chúa Giêsu lại nói với mỗi người chúng ta: “Hãy đến với Tôi, Tôi sẽ

cho nghỉ ngơi”. Đó là một bảo đảm kèm theo một lời hứa trù mền nhất, ủi an nhất phát xuất từ tấm lòng nhân hậu của Thiên Chúa cứu độ, yêu thương và từ tâm.

Vì thế, lời mời gọi của Chúa Giêsu ngỏ với ta trong Tin Mừng hôm nay, là một lời mời gọi sống còn. Chúa mời gọi ta chạy đến với Chúa, để được bổ sức, để được bình an. Đến với Chúa, ta cảm thấy thật sự an toàn, tin tưởng, bởi lẽ Chúa thật sự “hiền lành và khiêm nhường trong lòng”.

Người thực sự khiêm nhường, là người toả ra một hương thơm nhất định nào đó, mà những người khác sẽ cảm nhận được. Có thể nói, người khiêm nhường có mùi hương của thiên đàng.

Đứng trước một người có mùi hương thiên đàng như vậy, ta không cảm thấy mình bị phán xét, không có gì để sợ. Ta cảm thấy mình được an toàn, bên cạnh một

người khiêm nhường; và bị thu hút bởi người đó.

Nếu như thế, thì Chúa Giêsu quả là một con người khiêm nhường và hiền lành thực sự. Bằng bạc trong các sách Tin Mừng, ta chứng kiến biết bao con người đã tìm đến với Chúa. Họ đã

đến. Họ được Chúa bổ sức, chữa lành; và họ ra về bình an.

Lạy Chúa, mỗi khi con kiệt sức, xin Chúa đừng để con loay hoay nhọc sức, nhưng xin Chúa thúc đẩy con chạy đến với Chúa. Amen.

SUY NIỆM CHÚA NHẬT 11 TN, B

ÊD 17,22-24; 2 CR 5,6-10; MC 4,26-34

GIEO LỜI YÊU THƯƠNG



Có những lời nói, những cử chỉ tưởng như vô tình, lại trở thành nguyên nhân thay đổi cả một đời người. Chẳng hạn: Biết bao đứa con đã rơi vào sự tự ti mặc cảm, khi cha mẹ của chúng cứ vô tình lặp đi lặp lại lời chê trách nó. Biết bao trẻ em đã trở thành hung dữ, khi những người chung quanh luôn gieo vào tâm trí trẻ thơ của nó những lời nói việc làm, chất chứa đầy hiềm khích, bất công...

Ngược lại, biết bao người đã bẻ gãy được ổ khoá tự ti mặc cảm, để can đảm vào đời, khi họ nhận được một sự khích lệ, một sự cảm thông từ những người chung quanh. Biết bao người đã hoàn thiện, nhờ vào gương lành của tha nhân, đã gieo vào lòng họ những lời nói, những việc làm tốt.

Có thể nói, những lời nói, những việc làm hằng

ngày của ta tưởng như vô tình, nhưng thực ra nó vẫn âm thầm gieo vào lòng người chung quanh, để có thể biến đổi họ theo cách sống của ta.

Cha ông ta vẫn thường nói rằng: “Lời nói chẳng mất tiền mua - Lựa lời mà nói cho vừa lòng nhau”. Nói cho vừa lòng nhau, không phải là để lấy lòng nhau, hay là lừa dối lòng mình. Nhưng “nói cho vừa lòng nhau” là biết lựa lời mà nói. Lời nào nên nói, nói như thế nào và nói khi nào. Và lời nào phải giữ im lặng, hoặc bỏ đi.

Nói là để xây dựng con người. Nói là để giúp nhau thăng tiến. Xin đừng dùng lời nói, làm đau lòng người khác, và cũng đừng dùng lời nói, để kết án nhau; khiến nhiều người mất ăn mất ngủ. Đó là tội giết người. Giết bằng cái lưỡi không xương!

Nên nhớ, một lời nói của ta có thể thay đổi cả đời người. Ta có thể giúp họ nên tốt, và cũng có thể góp phần

làm cho họ nên xấu. Vì thế, hãy trao tặng cho nhau những lời nói thật chân tình và đầy ấp yêu thương.

Biết rằng “Lời nói không mất tiền mua”. Nhưng không phải vì thế mà ta phung phí lời nói một cách bừa bãi, nhưng phải biết quý trọng từng lời. Lời nói thể hiện nét đẹp văn hoá nơi con người. Vì thế ta phải biết chất lọc từng lời nói. Hãy làm cho lời nói của mình có giá trị, bằng cách biết dùng lời nói cho vừa lòng nhau.

Lời Chúa hôm nay mời gọi ta hãy ra đi gieo Lời Chúa. Gieo trong kiên trì. Dù thuận lợi hay không thuận lợi. Dù đêm hay ngày. Người gieo giống vẫn phải gieo vào dòng đời những hạt giống của tin mừng, hạt giống của yêu thương và hạnh phúc. Nếu người Kitô hữu không gieo Lời Chúa, thì làm sao có cánh đồng lúa bát ngát bông lúa vàng, là tâm hồn các tín hữu?

Chúa còn nói thêm: “Đêm hay ngày, người ấy có ngủ hay thức, thì hạt giống vẫn nảy mầm và mọc lên, bằng cách nào thì người ấy không biết”. Thực vậy. Ta không biết lời nói của mình sẽ nảy mầm và mọc lên như thế nào. Nhưng Chúa biết tất cả.

Sự kỳ diệu của hạt giống là nó vẫn âm thầm lớn lên theo quy luật tự nhiên. Và sẽ có một ngày, nó trở

thành cây cao bóng cả cho đàn chim trú ngụ. Vậy ta hãy cứ gieo trong kiên trì, gieo với niềm cậy trông; để nhờ ơn Chúa giúp, thì lời ta nói, việc ta làm, sẽ sinh hoa kết trái.

Xin Chúa giúp ta luôn gieo vãi yêu thương trong hành trình cuộc sống của mình, để mỗi bước chân ta đi, luôn để lại dấu ấn của yêu thương và hy vọng cho mọi người. ■



SUY NIỆM CHÚA NHẬT 12 TN, B

G 38, 1.8-11; 2 CR 5, 14-17; MC 4,35-41

SAO ANH EM VẮN CHÚA CÓ LÒNG TIN?

Hành trình trên biển gặp sóng gió, là chuyện bình thường đối với những người đi biển, và sống bằng nghề biển như các môn đệ. Tuy nhiên, chiếc thuyền của Chúa Giêsu và các môn đệ hôm nay không gặp những con sóng hiền lành, mà gặp

“cuồng phong”, “sóng ập vào”, “thuyền đầy nước”...

Trong hoàn cảnh ấy, các môn đệ lo lắng như “chết đến nơi rồi”. Còn Chúa Giêsu thì “chẳng lo gì”. Các môn đệ kêu xin Chúa, và Chúa đã ra tay uy quyền nâng đỡ các ông. Chúa mắng các môn đệ “Sao anh

em vẫn chưa có lòng tin?”
Ta tự hỏi: Tại sao Chúa Giêsu lại mắng các môn đệ như thế?

Chúa mắng các môn đệ “chưa có đức tin”, vì hành trình của các ông đang có Chúa ở đó; vậy mà các ông chẳng ý thức về sự hiện diện đồng hành của Chúa. Các ông không nhận biết quyền năng của Chúa. Các ông cũng chẳng trông cậy vào Chúa... Các ông quá dựa vào sức riêng. Đên khi sóng gió ập đến, các môn đệ mới sợ nhớ đến Chúa, và trách Chúa “chẳng lo gì”.

Cuộc sống thường ngày của ta dường như cũng thế. Ta ít khi ý thức sự hiện diện của Chúa. Ta đi bên Chúa một cách vô ý thức, coi như Chúa không biết gì, Chúa chẳng quan tâm đến ta. Đến lúc nguy khó, ta mới chợt nhớ đến Chúa và kêu la ríu rít. Thái độ sống như thế, chắc chắn sẽ bị Chúa mắng là “chưa có lòng tin”.

Thánh Maccô thuật tiếp, sau khi các môn đệ kêu xin Chúa, tin tưởng vào quyền năng của Chúa, thì Chúa bắt đầu ra tay. Nhưng sau khi Chúa ra tay truyền cho sóng biển im lặng, thì các ông lại hoảng sợ và nói với nhau: “VẬY NGƯỜI NÀY LÀ AI?”

Điều này chứng tỏ nền tảng đức tin của các môn đệ chưa vững chắc. Các ông đi bên Chúa, gặp gỡ Chúa hằng ngày, nhưng không khao khát tìm biết Chúa là ai? Lẽ ra các ông phải tìm hiểu về Chúa, biết Chúa là ai, trước khi bắt đầu đi theo Ngài!

Còn nghi ngờ vào Thiên Chúa, thì chắc chắn là chưa có lòng tin. Tin Chúa là phải học cho biết Ngài là ai, và đi vào trong tương quan mật thiết với Chúa, để cảm nghiệm Ngài luôn ở bên ta và yêu thương ta. Tin vào Chúa, là hiểu điều Chúa làm, là mong điều Chúa muốn, và phó thác cho Chúa trọn cuộc sống của ta.

Xưa kia các môn đệ chưa có lòng tin, nên chưa ý thức sự hiện diện của Chúa. Chưa có niềm tin, nên còn nghi ngờ “ông này là ai?” Chưa có lòng tin, nên còn dành quyền điều khiển và kiểm soát hành trình đời các ông. Khi các môn đệ dành quyền kiểm soát và điều khiển hành trình đời mình, thì Chúa tôn trọng họ. Ngài dành cho họ ưu tiên đó. Còn Ngài thì nghỉ ngơi.

Có thể nói, thái độ của các môn đệ chứng tỏ lòng tin của các ông chưa có. Vì thế, các ông bị Chúa mắng như thế, thì cũng không oan uổng gì.

Còn ta thì sao? Hãy tin tưởng, trao phó tất cả cho Chúa, để Chúa toàn quyền điều khiển đời ta; và ta an tâm nghỉ ngơi trong Chúa, thì chính lúc ấy, Chúa sẽ ra tay hành động, Ngài chờ che, bao bọc và cứu giúp ta.

Lạy Chúa Giêsu! Xin Chúa dạy con biết chạy đến với Chúa, khi con gặp gian nan thử thách. Xin Chúa giúp con biết bám chặt vào Chúa, để cùng Chúa đi qua những giông bão cuộc đời con. Con phó dâng cuộc sống con trong tình thương quan phòng của Chúa. ■

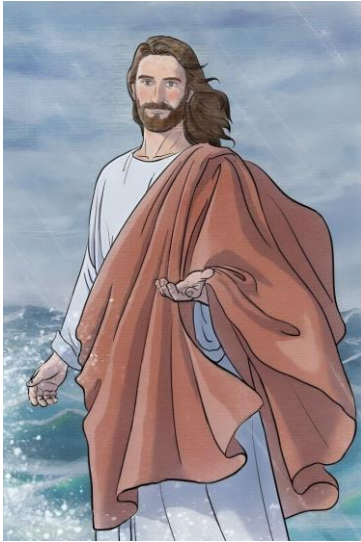
SUY NIỆM CHÚA NHẬT 13 TN, B

KN 1, 13-15; 2, 23-24; 2 CR 8, 7.9. 13-15; MC 5, 21-43

ĐỨC TIN NỔ LẠI NHỊP CẦU



Giả sử như ta đã đi hết nửa đoạn đường, sắp bước chân qua cầu, để sang bờ bên kia, đi tiếp đoạn đường còn lại, thì bỗng chiếc cầu sụp đổ, rơi tòm xuống sông. Khi đó ta làm thế nào? Chắc ta chỉ muốn quay trở về đoạn đường cũ.



Người đàn bà mắc bệnh loạn huyết và ông Giairô cũng lâm vào một tình cảnh khó xử như vậy:

Loạn huyết là một chứng bệnh dơ dáy. Người Do thái không chỉ thấy nó dơ dáy về mặt thể lý, mà còn coi nó là một thứ ô uế luân lý. Cho nên có luật cấm những kẻ mắc bệnh đó, không được đụng chạm tới người khác. Họ mà chạm tới ai, thì người ấy kể như bị lây ô uế.

Người phụ nữ bị bệnh loạn huyết này cũng không dám cất tiếng kêu xin Chúa Giêsu, vì bà sợ người ta biết mình bệnh và xua đuổi. Bà định im lặng, rờ vào mình Chúa Giêsu. Nhưng như vậy là phạm luật thánh, là có tội. Thật là khó xử.

Còn ông Giairô thì xin Chúa đến chữa trị cho con gái mình đang bệnh nặng. Chúa Giêsu đã chấp thuận, nhưng khi hai người đang trên đường về nhà ông, thì ông được tin con gái đã chết. Thế là hết. Vô phương cứu chữa!

Có thể nói, cả bà loạn huyết và ông Giairô đều như sắp bước qua cầu, thì chiếc cầu sụp gãy. Thế nhưng họ không quay trở lại. Họ không bỏ dở đoạn đường. Họ vẫn cố gắng tiến bước:

Bà loạn huyết không dám rờ vào mình Chúa Giêsu, thì bà rờ vào tua áo của Chúa. Còn ông Giairô trong lúc chói với, đã nghe Chúa an ủi: "Đừng sợ, cứ tin". Kết quả là bà kia

dứt bệnh. Con gái ông Giairô sống lại. Đức tin của họ đã nổi lại nhịp cầu gãy.

Trên đây là hai trường hợp giúp ta hiểu được bản chất của đức tin và sức mạnh của đức tin.

Tin vào những chuyện dễ dàng; tin khi cuộc sống bình an xuôi thuận, thì chưa hẳn là đức tin. Đó chỉ là chuyện đương nhiên. Đức tin, một nhân đức căn bản của đạo Chúa, phải là: vẫn cứ tin vào những chuyện khó khăn vượt quá sức loài người; vẫn cứ tin khi cuộc đời gặp lúc gian truân.

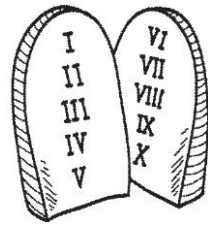
Đức tin vững vàng như vậy có thể làm nên những phép lạ, bởi vì trước một hoàn cảnh quá khó khăn, trong lúc đời sống quá gian nan, nếu ta vẫn tin, thì không phải là ta tin vào sức riêng của ta nữa, mà là tin vào sức mạnh của Chúa. Mà Chúa thì có thể làm được hết mọi sự.

Xưa, Phêrô dám bước đi trên mặt nước biển, và ông đã đi được bao lâu ông còn tin vào Chúa. Nhưng khi ông bắt đầu hoài nghi, thì cũng là lúc ông bắt đầu chìm xuống.

Nay, ta là người tin vào Chúa Kitô. Bấy lâu nay ta vẫn tin Chúa. Nhưng có lẽ bấy lâu nay tin Chúa là điều dễ dàng đối với ta. Tin Chúa, ta được bình an. Tin Chúa, đời ta thoải mái, gia đình ta yên vui, việc làm của ta xuôi chảy. Nhưng khi gặp khó khăn thử thách, liệu ta còn tin Chúa nữa không?

Vậy, ta hãy cầu xin cho mình có một đức tin vững chắc, để không phải chỉ tin Chúa ngày hôm nay, khi đời ta còn bình an, vui vẻ. Nhưng vẫn còn đủ sức để tin, nếu như mai ngày ta rơi vào một hoàn cảnh khó khăn, đầy thử thách.

Xin Chúa giúp con vẫn cứ tin luôn, tin rằng Chúa luôn thương con. ■

SUY NIỆM CHÚA NHẬT 14 TN, B*ÊD 2,2-5; 2CR 12,7-10; MC 6,1-6***VUI MỪNG VÌ SỰ YẾU ĐUỐI**

Trong Bài đọc thứ hai hôm nay, Thánh Phaolô nói: “Khi tôi yếu, chính là lúc tôi mạnh” (2 Cr 12,10). Mới đọc câu này, ta thấy khó hiểu. Tôi yếu là tôi yếu; chứ làm sao mạnh được?

Thực ra, chữ “tôi” của thánh Phaolô nói đây, là đại diện cho “cái tôi” của mỗi người chúng ta. Tôi yếu là do bản thân tôi; do bản tính con người tự nhiên của tôi. Còn tôi mạnh là do ơn Chúa. Tôi mạnh là do con người đức tin. Tôi mạnh là do con người siêu nhiên. Đó là một trải nghiệm rất sâu sắc của thánh Phaolô về thân phận con người.

Hơn ai hết, thánh Phaolô cũng là con người như ta. Nên Ngài cũng yếu đuối, cũng có lúc tự cao tự

đại. Con người là như thế. Chẳng ai hơn ai. Cái quan trọng là ta có biết chấp nhận con người yếu đuối của mình hay không; và có cần đến ơn Chúa, để ta cố gắng nên thánh thiện mỗi ngày hay không.

Hôm nay ta thử điểm danh một số yếu đuối của mình.

Cái yếu đuối thứ nhất: là ta muốn làm điều tốt, nhưng ta lại không làm được. Ta nói thì hay lắm, nhưng khi thực hành thì chẳng hay chút nào. May ra cũng được đôi lần. Chẳng hạn: Ta ngồi coi đá banh, tán dóc mấy tiếng đồng hồ cũng không sao. Chứ đọc kinh, suy gẫm 30 phút, là ngáp ngáp ngáp dài. Con người yếu đuối của ta là thế đấy.

Cái yếu đuối thứ hai: là ta hay sai lỗi và dễ làm lạc. Chẳng hạn: Ta rất dễ làm sai, làm bậy và làm ngược. Người ta nói: “Con người là làm lỡ”. Làm là không biết đâu là đúng, đâu là sai. Không biết thế nào là phải, thế nào là trái. Càng học, càng cảm thấy mình ngu. Do đó mà phán đoán sai lầm. Sai mà cứ tưởng là đúng. Đúng mà cứ tưởng là sai. Trái mà cứ nghĩ là phải. Phải mà cứ tưởng là trái. Con người yếu đuối của ta là thế đấy.

Cái yếu đuối thứ ba: là ai cũng có bệnh. Không bệnh này thì bệnh kia. Chẳng ai mạnh khỏe 100%. Trông thì có vẻ khỏe đấy, nhưng khi khám thì mới biết có bệnh. Khám ra bệnh tựa như “quét nhà ra rác”. Không ai thoát bệnh. Mà đau cái gì thì cũng khổ. Con người yếu đuối của ta là thế đấy.

Cái yếu đuối thứ bốn: là ta có nhiều tật xấu. Nào là

khoe khoang, kiêu ngạo, giả hình, giả bộ... Nào là ghen tương, đố kị, tranh chấp, bẻ phái... Nào là say sưa, chè chén, v.v... Con người yếu đuối của ta là như thế đấy.

Nếu thực tâm dò xét, ta còn bắt gặp rất-rất-nhiều sự yếu đuối khác trong con người của mình. Nhiều lúc ta muốn Chúa cất hết những yếu đuối của ta đi. Thế nhưng, nếu Chúa mà cất hết, thì ta trở thành Thiên Thần mất rồi; chứ không còn là con người nữa. Rồi cứ đà ấy, ta lại chống đối Chúa, muôn bằng Chúa, không nghe lời Chúa nói. Hậu quả là ta nên giống ma quỷ. Điều đó có ích gì cho ta không?

Bởi đó ta hãy chấp nhận thân phận yếu đuối của mình. Không chỉ chấp nhận thôi, mà còn phải vui mừng nữa. Vì khi vui mừng chấp nhận con người yếu đuối của mình, ta mới cần đến ơn Chúa. Chúa đã nói với thánh Phaolô: “Ơn Ta đủ cho con, vì sức mạnh của Ta được

biểu lộ trong sự yếu đuối của con” (2 Cr 12,9). Vậy, ta có vui vì sự yếu đuối của mình không?

Lạy Chúa, xin thêm đức tin cho con. ■

SUY NIỆM CHÚA NHẬT 15 TN, B

AM 7, 12-15; ÊP 1,3-14; MC 6,7-13

SỐNG PHÓ THÁC



Bài Tin Mừng hôm nay nói đến tinh thần phó thác, mà Chúa Giêsu muốn các Tông đồ phải có khi đi truyền giáo. Phó thác là một đức tính rất quan trọng, nhưng nhiều người không hiểu cho đúng.

Chẳng hạn: Một người kia mắc bệnh, nhưng không lo chữa trị, cũng chẳng có biện pháp giữ gìn sức khỏe cho tốt hơn, rồi họ cứ nói: "Tôi phó thác tất cả cho Chúa". Như thế có phải là phó thác không? Dĩ nhiên là không.

Một người khác, không chăm chỉ làm ăn, tiêu xài thì chẳng tính toán cân nhắc, rồi lâm cảnh túng thiếu.

Người ấy cũng nói: "Xin phó thác tương lai trong tay Chúa". Như thế có phải là phó thác không? Dĩ nhiên là không.

Một thí dụ nữa: Làm cha mẹ, mà chẳng lo sửa dạy con cái, để cho chúng hư thân mất nết, rồi tự an ủi mình: "Phó thác cho Chúa". Như thế có phải là phó thác không? Chắc chắn là không.

Nếu những trường hợp kể trên mà là phó thác, thì phó thác không còn là một đức tính nữa, nhưng là một nết xấu: lười biếng, thụ động... Đạo Công giáo mà chủ trương phó thác kiểu đó, thì cũng không oan ức gì khi

bị người khác chế nhạo, là đạo tiêu cực, đạo cản trở sự tiến bộ...

Vậy phó thác là gì? Trong bài Tin Mừng hôm nay, ta thấy Chúa dạy các Tông đồ sống tinh thần phó thác một cách đúng nghĩa. Chẳng hạn: Khi Chúa sai các ông ra đi truyền giáo, Chúa đã căn dặn các ông sống tinh thần phó thác:

Về vật chất: Các ông chỉ cần một số phương tiện vừa đủ: một cây gậy để chống lại thú dữ dọc đường, một chiếc áo mặc, một đôi dép để đi, thế thôi. Chúa dạy các ông đừng quá lo lắng về vật chất: Không cần mang lương thực dự trữ, không cần thủ cho nhiều tiền trong túi, không cần tới hai áo, không cần mang bị theo, để đựng quà biếu của người khác.

Về nơi ăn chốn ở cũng thế, miễn sao có chỗ trọ là được. Nhà nào cho mình trọ, thì cứ ở trọ, bất kể nhà đó giàu hay nghèo. Đừng chọn

lựa nhà này, hay nhà khác, để có tiện nghi hơn. Nhà nào không cho mình trọ, thì mình ra đi, không chút lưu luyến. Điều chính yếu quan trọng mà các ông phải cậy dựa vào, đó là quyền năng của Chúa.

Như thế, qua đoạn Tin Mừng trên, ta hiểu: Phó thác là đứng trước một công việc, một mặt ta không được lười biếng buông trôi, nhưng phải vận dụng hết sức mình, để làm cho được; Mặt khác, ta không được ỷ lại vào sức riêng của mình, mà còn phải cầu nguyện, xin Chúa ban ơn giúp sức.

Và một khi ta đã cố gắng hết sức mình, đồng thời đã tin cậy vào ơn Chúa giúp, sau đó công việc diễn tiến thế nào, thành công hay thất bại, thì ta cũng đừng quá lo lắng, vì mình đã phó thác cho Chúa. Như thế, đứng trước một vấn đề khó khăn, nếu ta ngã lòng nản chí, thì là thiếu phó thác. Nhưng nếu ta quá lo lắng

cậy dựa vào khả năng riêng của mình để giải quyết, thì cũng là thiếu phó thác.

Tại sao ta không bắt chước đứa bé đang tập đi: Bàn tay nhỏ bé của nó nắm chặt bàn tay của Cha nó. Đôi chân nhỏ bé của nó can đảm

bước đi từng bước từng bước. Và lòng nó thì rất an tâm, vì nó biết chắc có Cha nó luôn sẵn sàng nâng đỡ, mỗi khi nó xảy chân. Sống phó thác là như thế.

Lạy Chúa Giêsu! Con tín thác nơi Chúa. ■



SUY NIỆM CHÚA NHẬT 16 TN, B

GR 23, 1-6; ÊP 2, 13-18; MC 6, 30-34

XIN ĐỪNG VÔ CẢM

Nếu tôi hỏi anh chị em: “Nơi nào lạnh nhất?” Có lẽ nhiều người sẽ trả lời là: “Nơi lạnh nhất là trong tủ lạnh, tủ đá”, hay “Nơi lạnh nhất là Bắc Cực, một miền quanh năm tuyết phủ dày đặc”. Trả lời như vậy là không đúng. Chúng ta phải trả lời: “Nơi lạnh nhất là nơi không có tình thương”. Đó mới là đáp án hoàn toàn chính xác.

Thực vậy! Sự lạnh lùng của con tim khiến cho tình người giá rét, đến nỗi không

thể thổi hơi ấm tình người cho nhau. Một khi trái tim của ai đã lạnh lùng băng giá rồi, thì nó khiến cho người ấy co ro trong vỏ ốc ích kỷ cá nhân, mà không thể vươn ra với đồng loại. Sống giữa xã hội lạnh băng tình người, ta sẽ cảm thấy cái lạnh xuyên thấu tâm can, nó dẫn ta đến nỗi đau tột cùng của sự cô đơn.

Cái lạnh, cái băng giá của tình người ấy dường như đang bao phủ xã hội Việt Nam hôm nay. Theo

kết quả mới công bố của hãng khảo sát quốc tế Gallup, thì Việt Nam xếp thứ 13 trong số những quốc gia sống vô cảm nhất thế giới. Thực hư của khảo sát này không biết đúng hay sai. Nhưng càng ngày, chúng ta càng chứng kiến những câu chuyện đau lòng, những vụ việc vi phạm pháp luật một cách nghiêm trọng.

Nào là chuyện nữ sinh đánh nhau được các bạn cổ vũ nhiệt tình, và được quay video clip tung lên mạng. Nào là chuyện bác sĩ thờ ơ, tặc trách làm chết bệnh nhân. Nào là chuyện bảo mẫu, cha mẹ bạo hành con trẻ đến chết. Nào là chuyện những vụ án giết người man rợ... khiến người ta không khỏi bàng hoàng về sự suy đồi đạo đức, mà biểu hiện rõ nhất là sự vô cảm của con người.

Người ta lo ngại “bệnh vô cảm” đang có sức lây lan rất lớn, len lỏi khắp mọi ngõ

ngách của đời sống gia đình và xã hội.

Sự vô cảm của con người dâng cao đến độ, nhiều người vô tâm làm hại nhau bằng đầu độc thuốc độc hại trong thực phẩm, trong trái cây... Dường như trong tất cả các trái cây, hay rau xanh bán ở thị trường Việt Nam hôm nay đều được xịt thuốc trước hoặc sau. Đó là hành động giết người, là tội ác, là vi phạm pháp luật nghiêm trọng. Thế nhưng, những sát thủ này vì lợi nhuận, vẫn thản nhiên bơm thuốc vào thực phẩm để bán.

Sự vô tâm còn man rợ đến nỗi gây nguy hiểm cho tha nhân, khi chạy xe ẩu, lạng lách, đánh võng, và thiếu nhường nhịn nhau trong giao thông... đã gây nên hàng vạn cái chết thương tâm.

Trước một xã hội lạnh giá như vậy, thì cần lắm, một ngọn lửa tình người

được thấp lên. Cần lắm, những con người vượt lên trên lợi nhuận, để sống có lương tâm, có đạo đức, có tình người. Xin đừng vì lợi nhuận, mà đầu độc thuốc vào thực phẩm. Xin đừng vô cảm, khi thấy nguy hiểm với tha nhân mà vẫn thản nhiên.

Chúa Giêsu đã sống yêu thương. Tình yêu của Chúa trải rộng cho mọi người. Trái tim Chúa luôn chạnh lòng xót thương những mảnh đời khổ đau. Chúa luôn đặt lợi ích tha nhân lên trên quyền lợi bản

thân. Phúc âm hôm nay ghi rằng: Chúa đã tính rời xa đám đông để nghỉ ngơi. Thế nhưng khi thấy đám đông vẫn theo Ngài. Thế là Chúa chạnh lòng thương xót họ, và lại tiếp tục thi ân cho họ.

Xin Chúa giúp ta biết trở nên giống như Chúa: luôn sống bác ái yêu thương mọi người. Xin đừng vì ích kỷ, vì tham lam, mà sống thiếu công lý, thiếu tình thương, chỉ làm hại đời nhau. ■



SUY NIỆM CHÚA NHẬT 17 TN, B

2 V 4,42-44; ÊP 4, 1-6; GA 6, 1-15

HÃY CHO HỌ ĂN

Tin Mừng Thánh Gioan hôm nay thuật lại biến cố Chúa Giêsu làm phép lạ, khiến năm chiếc bánh và hai con cá, trở nên lương thực cho hàng ngàn người ăn no, mà vẫn còn dư. Câu chuyện năm chiếc bánh và hai con

cá của cậu bé năm xưa, vẫn âm thầm gửi đến ta nhiều thông điệp thấm thía.

Chiếc bánh thứ nhất là sự Yêu Thương. Vừa gặp lại các Tông đồ trở về sau cuộc hành trình đi rao giảng Tin

mừng, Chúa Giêsu đã vui mừng nhắc nhở cho các ông: Hãy vào nơi thanh vắng mà nghỉ ngơi. Nhưng khi thấy đoàn người lũ lượt tìm đến, thì Chúa lại chạnh lòng thương. Và Chúa đã dạy dỗ họ nhiều điều (Mc 6, 34). Qua đó, ta thấy tình yêu của Chúa vô cùng mãnh liệt. Ngài sẵn sàng hủy bỏ cả chương trình, và ý muốn riêng tư của Ngài.

Chiếc bánh thứ hai là sự Trách Nhiệm. Chúa Giêsu hằng say giảng dạy cho đến nhá nhem tối. Các môn đệ đến thưa: “Xin Thầy cho dân chúng về, để họ vào làng mạc chung quanh mà mua gì ăn”. Chúa đáp: “Chính anh em hãy cho họ ăn” (Mc 6, 35-37). Qua đó, Chúa Giêsu trao trách

Chiếc bánh thứ bốn là sự Nhân Hậu. Từ năm chiếc bánh và hai con cá dâng hiến của cậu bé, Chúa Giêsu đã cho hàng ngàn người ăn dư thừa. Sự cho đi đầu nhỏ bé, lại được tình yêu hồi đáp

nhiệm cho các ông phải quan tâm giải quyết những nhu cầu cấp bách của cộng đoàn. Không thể vịn có gì để lạnh lùng, lảng tránh, từ chối trách nhiệm.

Chiếc bánh thứ ba là sự Quảng Đại. Tuy Chúa quyền năng vô cùng, Ngài có thể tác tạo và biến hóa mọi sự, nhưng Chúa luôn cần sự hợp tác của con người, vì Ngài tôn trọng sự tự do, không ép buộc bất cứ ai. Cậu bé quảng đại trong câu chuyện hôm nay, đã không ích kỷ giữ bánh và cá cho riêng mình. Nhưng cậu đã hoàn toàn dâng hiến tất cả, chia sẻ mọi sự cho Chúa. Và chỉ cần có thế, phép lạ đã xảy ra. Vì “Ta muốn tình yêu, chứ không muốn hy lễ” (Mt 9, 13).

bằng sự đại lượng kỳ diệu. Lòng nhân hậu của Chúa khôn lường vô cùng. Bởi vì “Thiên Chúa là Đấng từ bi và nhân hậu. Người đại lượng và chan chứa tình thương. Người không xử

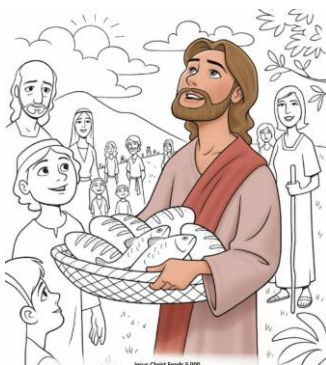
với ta như ta đáng tội, và không trả cho ta theo lỗi của ta” (Tv 103, 8-10).

Chiếc bánh thứ năm là sự Công Bình. Chúa Giêsu không phân biệt nam nữ, già trẻ, giàu nghèo, chức tước, địa vị. Ngài phân phát bánh và cá tùy theo nhu cầu mỗi người. Hết thảy đều được no đầy phúc đức. Hồng ân Chúa luôn phổ quát, công bình và phong phú cho mọi người, như hạt giống gieo vãi, như mưa sa, nắng ấm. Bởi vì “Ngài cho mặt trời mọc lên soi sáng kẻ xấu cũng như người tốt, và cho mưa xuống trên người công chính cũng như kẻ tội lỗi” (Mt 5. 45).

Lạy Chúa Giêsu! Con thường thiếu lòng quảng đại, không dám cho đi những gì con đang có, chỉ vì sợ mất mát, thua thiệt, chỉ vì thiếu Tình Yêu, thiếu niềm tin và thiếu lòng cậy trông vào Chúa Quan Phòng.

Xin Chúa mở lòng trí con, để con thấu hiểu ý nghĩa cao trọng của phép lạ hóa bánh ra nhiều, để con sẵn sàng cho đi mọi sự, kể cả bản thân, với tình yêu tha thiết chân tình, như cậu bé năm xưa đã dâng hiến tất cả bánh và cá cho Chúa, để dưỡng nuôi tha nhân.

Xin Chúa thương xót con. ■



Lm. Giuse Ngô Quang Trung



BÀI 5:

CÁC TÔNG ĐỒ ĐI RAO GIẢNG



Thánh Kinh

Marcô 6,7-33

Nhân này của Tin Mừng Marcô bắt đầu với việc Nhóm Mười Hai được Chúa Giêsu sai đi rao giảng và kết thúc khi các ông trở về sau sứ mệnh của mình. Giai đoạn huấn luyện mở đầu đã kết thúc, giờ đây các ông đã sẵn sàng tham gia tích cực vào sứ vụ của chính Chúa Giêsu - trở nên những kẻ chài lưới người (1,17). Ở giữa sứ mệnh của Nhóm Mười Hai là câu chuyện vua Hêrôđê xử tử Gioan Tẩy Giả. Cuộc tử đạo của Gioan đóng vai trò như một lăng kính diễn giải để người đọc hướng nhìn vào ý nghĩa sứ mệnh của các môn đệ (và sứ mệnh của chính người đọc).

Khi sai Nhóm Mười Hai đi rao giảng, Chúa Giêsu ban cho các ông quyền năng trong việc trừ quỷ. Chúng ta nhớ lại Tin Mừng mở đầu với lời kê: đám đông kinh ngạc về thẩm quyền của Chúa Giêsu trong lời giảng dạy không giống như các kinh sư, và Người thể hiện uy quyền trên các thần ô uế (1:22, 27). Giờ đây các môn đệ được chia sẻ quyền này với Chúa Giêsu. Khi sai họ đi rao giảng Người dạy họ đừng mang gì khi đi đường. Lệnh truyền này không chỉ đơn giản là một lời khuyên thực tế. Đó là trọng tâm của tin mừng Chúa Giêsu rao giảng. Các môn đệ của Chúa Giêsu phải tin tưởng vào sự quan phòng và quyền năng của Thiên Chúa; họ không được chuẩn bị cho mọi tình huống. Các môn đệ sẽ không cần lương thực, tiền bạc hay áo mặc thêm vì họ được

Thiên Chúa chăm sóc. Marcô một lần nữa nhấn mạnh tầm quan trọng của đức tin như một thái độ tín thác nơi Thiên Chúa. Một môn đệ không thể rao giảng niềm tin vào Thiên Chúa nếu hành động và cuộc sống của họ không thể hiện cùng một sứ điệp mà họ truyền đạt. Marcô thuật lại cho chúng ta biết rằng các môn đệ sau đó đã đi rao giảng kêu gọi mọi người ăn năn sám hối, trừ quỷ và chữa lành người bệnh. Ba hành động này tóm tắt sứ vụ của Chúa Giêsu và được Giáo hội tiếp nối cho đến ngày nay. Nhóm Mười Hai bắt đầu đi theo con đường của Chúa Giêsu.

Câu chuyện về cái chết của Gioan Tẩy Giả được đặt vào giữa sứ mệnh mở rộng của Nhóm Mười Hai. Đây không phải là một việc ngẫu nhiên, nhưng có chủ ý. Ở câu 1,14 Marcô đã gợi ý rằng cuộc đời bí ẩn của Gioan được họa lại theo chính cuộc đời của Chúa Giêsu; do đó cái chết của Gioan cũng báo trước cái chết của Chúa Giêsu. Cuộc tử đạo của Gioan xảy ra đồng thời với sứ vụ đầu tiên của các tông đồ thì cũng giống như cái chết của Chúa Giêsu mở đường cho Giáo hội ra đi loan báo Tin Mừng khắp thế giới. Marcô cũng lưu ý rằng danh tiếng của Chúa Giêsu đã lan rộng. Người ta tự hỏi: Tại sao có quá nhiều quyền năng phát xuất từ con người này và có nhiều người đi theo ông ta? Đám đông cho rằng đó là ông là Gioan Tẩy Giả sống lại từ cõi chết. Có kẻ cho rằng đó là ông Êlia trở lại, hoặc là một trong các tiên tri. Những gợi ý này hướng người đọc đến phần cuối của Tin Mừng Marcô. Hai trong số những gợi ý — Gioan Tẩy Giả và Êlia — là những người đã chết hoặc về với Thiên Chúa. Khả năng họ trở lại hướng người đọc cuối cùng nghe được tin Chúa Giêsu sống lại từ cõi chết và sẽ trở lại hiện diện với những kẻ tin theo Người (16,6-7). Khi vua Hêrôđê kết luận rằng Chúa Giêsu chính là Gioan Tẩy Giả sống lại, Marcô

chèn vào câu chuyện tại sao và bằng cách nào Hêrôđê giết Gioan Tẩy Giả.

Câu chuyện về cái chết của Gioan Tẩy Giả ở Marcô rất sinh động và chi tiết. Cả Mátthêu và Luca đều rút ngắn câu chuyện thương tâm này một cách đáng kể. Tuy nhiên, trong Marcô, câu chuyện được thuật lại không phải vì quan tâm chủ yếu đến hành vi giết người tàn bạo của một hôn quân, mà để hướng người đọc về việc bách hại những người rao giảng sự sám hối, trừ quỷ và chữa lành bệnh tật. Lý do Gioan bị bỏ tù và giết chết là vì ông đã tố giác vua Hêrôđê rằng việc nhà vua cưới vợ của anh trai mình là trái lẽ luật. Hêrôđê, người kính sợ Gioan và biết ông là người công chính và thánh thiện, có vẻ như lưỡng lự về một hành động sám hối. Tuy nhiên, Hêrôđia, kẻ tìm mọi cơ hội để giết Gioan, đã hoàn toàn quay lưng lại với hành động đó. Đây là sứ điệp sám hối mà Gioan rao giảng trong 1,4, và Chúa Giêsu cũng rao giảng trong 1,15, và bây giờ các môn đệ được sai đi thi hành sứ vụ đó. Vì tất cả họ đều chia sẻ sứ vụ rao giảng về sự sám hối, nên họ cũng sẽ là đối tượng sự thù hận và bách hại của những người từ chối sám hối.

Sau phần trình thuật về cái chết của Gioan Tẩy Giả, Marcô tiếp nối câu chuyện về sứ vụ của Nhóm Mười Hai. Tường thuật các môn đệ trở về với Chúa Giêsu có hai điểm. Đầu tiên là họ cần dành thời gian để nghỉ ngơi sau hoạt động sứ vụ của mình, và nhất là để ở lại với Chúa Giêsu. “Ở lại” với Chúa Giêsu là một đòi hỏi cần thiết để công việc tông đồ đạt hiệu quả, và phải luôn được làm mới lại (Mc 3,14; x. Ga 15,4). Chúa Giêsu khích lệ họ hãy đi đến một nơi thanh vắng. Trong một số trường hợp trong câu chuyện về Chúa Giêsu của Marcô, Chúa Giêsu thường đi vào nơi hoang vắng để cầu nguyện (1,35; 6,46). Từ “nghỉ ngơi” sẽ được độc giả

của Marcô liên tưởng đến ngày nghỉ sabát của Thiên Chúa (x. St 2,2-3) và là điều Thiên Chúa hứa ban cho dân Ngài trong miền đất hứa (Xh 33,14; Đnl 12,10; x. Hr 4,9-11). Chúa Giêsu quan tâm đến nhu cầu thể lý và thực tiễn của con người, để khi được nghỉ ngơi và nạp thêm năng lượng nơi Chúa Giêsu, các tông đồ sẽ sẵn sàng cho nhiệm vụ nặng nề phía trước. Điểm thứ hai trong đoạn ngắn này đưa ra một hình ảnh là dân chúng nao nức đi tìm những gì Chúa Giêsu và các môn đệ của Người có thể cống hiến. Đám đông bị thu hút đến với Chúa Giêsu qua lời giảng của các tông đồ (Mc 6,12). Marcô cũng ghi nhận rằng hoạt động của các tông đồ hăng hái đến nỗi các ông không có thì giờ để ăn uống (Mc 6,31). Ghi chú này chuẩn bị cho phân hóa bánh ra nhiều lần thứ nhất.

*

Câu chuyện về sự trở lại của Nhóm Mười Hai mở ra phần tiếp theo. Chúa Giêsu và Nhóm Mười Hai đi đến nơi hoang vắng để ở riêng một mình, nhưng dân chúng đông đảo từ khắp các thành đến nơi đó trước các ngài. Điều này cho thấy nhu cầu lớn lao của dân chúng đối với sứ vụ của Chúa Giêsu, mà Marcô mô tả như “đàn chiên không có người chăn dắt” (6,34). Nó cũng phản ánh sự thất bại của vua Hêrôđê Antipas trong vai trò lãnh đạo dân mình. Ở đây, chúng ta được mời gọi suy nghĩ về sự đối nghịch trong cách các vua chúa trần thế “cai trị” dân chúng và cách Chúa Giêsu thể hiện uy quyền trong nước Thiên Chúa. Chúng ta tự hỏi: sự khác biệt trong cách Hêrôđê hành xử với Gioan Tẩy Giả và cách các tông đồ và người môn đệ gần gũi với Chúa Giêsu là gì? ■



CÂU ĐỐ KINH THÁNH

THÁNG 6 & 7

(Đọc sách các Vua quyển thứ nhất)

Vua Salômôn cầu nguyện trước bàn thờ Đức Chúa: “Lạy Đức Chúa, Thiên Chúa của con! Xin đoái đến lời tôi tớ Chúa cầu xin khẩn nguyện, mà lắng nghe tiếng kêu cầu của tôi tớ Ngài dâng trước tôn nhan hôm nay.” (1 V 8,28)

1. Vua Salômôn xây dựng Đền Thờ trong bao lâu?

- a. 5 năm b. 3 năm c. 7 năm

2. Trên núi nào tiên tri Êlia thách thức dân chúng hoặc chọn Thiên Chúa hoặc theo Baal?

- a. Núi Carmen b. Núi Khôrép c. Núi Gilboa

3. Vua Salômôn trị vì Israel bao lâu?

- a. 40 năm b. 30 năm c. 50 năm

4. Tư tế nào đã xức dầu phong vương Salômôn?

- a. Abiatha b. Xadốc c. Dêđêkhia

5. Vua Akháp chết vì lí do gì?

- a. Trong chiến trận b. Bị đầu độc c. Bị sát hại

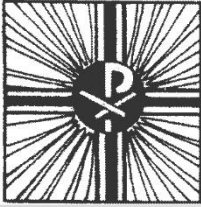
6. Khi vương quốc chia hai, chỉ hai chi tộc nào trung thành với Nhà Đavít?

- a. Giuđa và Benjamin b. Lêvi và Giuđa
c. Giuse và Náphtali

Giải đáp Câu đố Kinh Thánh tháng 5

- 1- c. Stêphanô (Cv 11,19);
- 2- c. Barnaba (Cv 11,22);
- 3- a. Agabô (Cv 11,27, 28);
- 4- b. Phêrô (Cv 12,1-4);
- 5- c. Gioan Marcô (Cv 12,25);
- 6- b. Sergiô Phaolô (Cv 13,7)





NGĂN TRỞ TIÊU HÔN NÓI RIÊNG (LÀM CHO HÔN NHÂN VÔ HIỆU)

1- Ngăn trở về tuổi

Điều 1083

§1 Người nam chưa trọn mười sáu tuổi, cũng như người nữ chưa trọn mười bốn tuổi, không thể kết hôn thành sự.

§2 Hội Đồng Giám Mục có trọn quyền ấn định tuổi cao hơn để kết hôn cách hợp thức.



2- Ngăn trở do bất lực

Điều 1084

§1: Bất lực giao hợp có trước khi kết hôn và vĩnh viễn, hoặc phía bên nam hoặc phía bên nữ, hoặc tuyệt đối hoặc tương đối, tự bản chất huỷ tiêu hôn nhân.

3- Ngăn trở do ràng buộc dây hôn nhân trước

Điều 1085

§1: Người đang bị ràng buộc bởi dây hôn nhân trước, dù chưa hoàn hợp, thì kết hôn cũng bất thành.

4- Ngăn trở khác đạo

Điều 1086

§1: Hôn nhân giữa một người đã được rửa tội trong Giáo Hội Công Giáo hoặc đã được nhận vào Giáo Hội ấy với một người không được rửa tội, thì bất thành.

5- Ngăn trở chức Thánh

Điều 1087: Những người đã lãnh nhận chức thánh kết hôn cũng bất thành.

6- Ngăn trở do lời khấn công vĩnh viễn

Điều 1088: Những người bị ràng buộc bởi lời khấn công vĩnh viễn giữ đức khiết tịnh trong một hội dòng kết hôn cũng bất thành.

7- Ngăn trở do bắt cóc

Điều 1089: Không thể có hôn nhân thành sự giữa một người nam và một người nữ bị bắt cóc hay ít là bị giam giữ với chủ ý kết hôn với người nữ ấy, trừ khi người nữ tự ý lựa chọn cuộc hôn nhân ấy, sau khi đã được tách rời khỏi người bắt cóc và được đặt ở một nơi an toàn và tự do.

8- Ngăn trở do tội ác

Điều 1090 §1: Kẻ chủ ý kết hôn với một người nào đó mà gây ra cái chết cho người phối ngẫu của người ấy hay của mình, thì việc kết hôn này bất thành.





9- Ngăn trở họ máu

Điều 1091

§1 Những người có họ máu hàng dọc, từ dưới lên và từ trên xuống, kết hôn với nhau bất thành.

§2 Trong họ máu hàng ngang, hôn nhân bất thành cho đến hết bậc thứ bốn.

Điều 1078

§3: Không bao giờ được miễn chuẩn những ngăn trở do họ máu hàng dọc hay họ máu hàng ngang bậc thứ hai.

10- Ngăn trở hôn thuộc

Điều 1092: Những người có họ kết bạn ở bất cứ bậc nào thuộc hàng dọc kết hôn với nhau bất thành.

11- Ngăn trở công hạnh

Điều 1093: Ngăn trở công hạnh phát sinh từ một cuộc hôn nhân bất thành sau khi đã sống chung do tư hôn công khai hay hiển nhiên; ngăn trở này tiêu hôn ở bậc thứ nhất thuộc hàng dọc giữa người chồng với những người nữ có họ máu với người vợ, và ngược lại.

12- Ngăn trở họ pháp lý do việc nhận con nuôi

Điều 1094: Những người có họ với nhau do việc nhận con nuôi được pháp luật công nhận kết hôn với nhau bất thành ở hàng dọc hoặc ở bậc thứ hai thuộc hàng ngang.





**CHA MẸ CÓ ĐƯỢC TIÊM NHỮNG LOẠI VẮC-XIN
LÀM TỪ CÁC TẾ BÀO THAI NHI BỊ SẢY THAI
HOẶC PHÁ THAI CHO CON CỦA MÌNH KHÔNG?**

Hỏi: *Các bác sĩ khuyên tôi nên tiêm vắc-xin cho tất cả các con của tôi để bảo vệ sức khỏe cho chúng. Tuy nhiên, tôi biết rằng một số loại vắc-xin ban đầu được nuôi cấy từ tế bào thai nhi bị sảy thai và phá thai, cụ thể, đó là các loại vắc-xin như viêm gan A, thủy đậu và MMR (sởi, quai bị, ...), vắc-xin covid 19 (Johnson & Johnson), v.v... Tôi không chắc liệu tôi có nên tiêm vắc-xin cho con của tôi không?*

Đây là **ĐƯỢC TIÊM VẮC-XIN ĐỂ BẢO VỆ SỨC KHỎE**.

Câu hỏi này liên quan đến vấn đề luân lý trong việc cộng tác với cái ác. Cộng tác này có thể là **chính thức hoặc chất thể**.

Cộng tác chính thức: sự cộng tác chính thức được thực hiện khi ai đó cộng tác với hành động vô đạo đức của một tác nhân khác, tức là có chung ý định xấu xa

với tác nhân đó. Đức Thánh Giáo Hoàng Gioan Phaolô II lưu ý trong thông điệp *Evangelium Vitae* về điều này rằng, “theo quan điểm luân lý, không bao giờ được minh nhiên cộng tác vào việc xấu” (*Evangelium Vitae*, số 74). Còn trong Sách Giáo Lý Công Giáo khẳng định, “việc hợp tác chính thức trong việc phá thai là một tội nghiêm trọng” (GLCG, số 2272)

Cộng tác chất thể: khi một người cộng tác với hành động vô đạo đức của người khác mà không chia sẻ ý định xấu xa của người đó. Trong thực tế, tất cả chúng ta đều cộng tác chất thể với cái ác trong thế giới không hoàn hảo này. Cà-phê chúng ta uống có thể được thu hoạch bằng sức lao động của những trẻ em. Hoặc một số tiền thuế của chúng ta được chính phủ sử dụng để tài trợ cho việc phá thai hoặc các dịch vụ liên quan. Tốt nhất là chúng nên tránh xa sự cộng tác với cái ác càng xa càng tốt. Các hình thức cộng tác chất thể bao gồm xa hoặc gần. Ví dụ sau đây để giúp chúng ta hiểu rõ hơn về cộng tác chất thể xa và chất thể gần: giả sử một người sửa đường dây điện để khôi phục điện cho một khu dân cư sau một cơn bão. Trong khu vực này lại có một phòng khám phá thai. Người sửa đường dây điện trong khi tìm cách khôi phục điện, có thể được cho là đã hợp tác chất thể từ xa cho

phòng khám phá thai này. Tuy nhiên, người sửa điện này sẽ không phạm tội phá thai miễn là ý định của anh ta không phải là tạo điều kiện thuận lợi cho việc phá thai. Mặt khác, một thợ điện khác lắp đặt hệ thống dây điện mới cho phòng khám phá thai, và biết đây là nơi dành riêng cho việc phá thai, sẽ phạm tội cộng tác chất thể gần với tội ác phá thai. Người thợ điện này sẽ mắc tội lớn hơn người thợ điện kia.

Học Viện Giáo Hoàng về Sự Sống tuyên bố vào năm 2005 rằng, việc bất kỳ ai tham gia hoặc chấp thuận các hoạt động phá thai để cung cấp nguyên liệu ban đầu cho vắc-xin là vi phạm đạo đức về sự sống con người. Học Viện tiếp tục lưu ý rằng, “trong chuỗi sản xuất - phân phối - tiếp thị, các tác nhân cộng tác khác nhau có thể có những trách nhiệm đạo đức khác nhau”. Nghiên cứu của Học Viện Giáo Hoàng về Sự Sống sau

đó tập trung vào những người cần sử dụng vắc-xin vì lý do bảo vệ sức khỏe. Điều này bao gồm các bậc cha mẹ muốn bảo vệ sức khỏe của con cái họ. Trong trường hợp này, những bậc cha mẹ đang thực hiện một hình thức cộng tác vật chất trung gian rất xa, tức là không phạm tội về đạo đức phẩm giá con người. Về cơ bản, họ có thể sử dụng những loại vắc-xin này nếu họ không có ý định cộng tác vào hoạt động phá thai ban đầu trong việc giúp sản xuất vắc-xin. Học Viên cũng bổ sung thêm một điều kiện quan trọng rằng, “các bác sĩ và cha mẹ phải sử dụng ưu tiên sử dụng các loại vắc-xin không vi phạm đạo đức sự sống con người nếu chúng có trên thị trường. Bên cạnh đó, các bác sĩ và các bậc cha mẹ cần lên tiếng để thúc giục các hệ thống y tế để tạo ra các loại vắc-xin không có vấn đề vi phạm đạo đức phẩm giá con người” (The Pontifical Academy for Life, năm 2005).

Đặc biệt, những điều này được củng cố trong Huấn Thị *Dignitas Personae*. Huấn Thị *Dignitas Personae* nói rằng, “khi đứng trước nguy cơ đe dọa sức khỏe của con cái, các cha mẹ có thể cho phép sử dụng một thứ vắc-xin vốn được làm ra từ những dòng tế bào có nguồn gốc bất hợp pháp, trong khi họ vẫn phải biểu lộ sự bất đồng ý kiến về vấn đề này và vẫn có bổn phận phải yêu cầu các hệ thống y tế làm ra các loại vắc-xin khác để sử dụng.” (*Dignitas Personae*, số 35, 2008)

Như vậy, các bậc cha mẹ có thể sử dụng vắc-xin để tiêm chủng cho các con của mình, nếu cha mẹ không có ý định cộng tác vào sự phá thai ban đầu trong việc giúp sản xuất vắc-xin và nếu cha mẹ biết rằng ngay tại thời điểm đó không có giải pháp thay thế nào khác về mặt đạo đức. ■



Lm. Giuse Lưu Thanh Thảo



**Quy định về việc rước lễ
từ bánh thánh vừa được truyền phép,
hay từ nhà tạm đã được truyền phép?**

Hỏi: Trong thánh lễ chủ nhật hay ngày thường, con thường thấy cha xứ lấy hai hoặc ba bình đựng Mình Thánh Chúa đã được truyền phép từ trong nhà tạm ra cho chúng con rước lễ. Tại sao không cho chúng con rước lễ từ bánh thánh vừa được truyền phép, phụng vụ có quy định gì về vấn đề này?

Đáp: Trước hết, chúng ta cần biết đôi nét về lịch sử của việc lưu trữ Mình Thánh Chúa. Ngay từ thời kỳ đầu của giáo hội, sau khi tham dự lễ bẻ bánh, các tín hữu còn tin rằng Đức Giêsu vẫn còn hiện diện sau lễ bẻ bánh nữa. Niềm tin ấy được các tín hữu thể hiện qua việc đem Mình Thánh Chúa đến cho những người đau ốm. Thật vậy, trong tài liệu Hộ giáo I của Thánh Justino tử đạo (100-165) nói rằng: “...sau thánh lễ thầy phó tế đem Mình Thánh cho những người vắng mặt”¹.

Trong sách Truyền thống các Tông đồ (Traditio Apostolica), Hippolyto nhắc đến sự kiện các phó tế đem Mình Thánh Chúa cho các bệnh nhân nếu không có linh mục². Trong thời kỳ này, không có Châu Thánh Thể. Mình Thánh Chúa có thể được cất giữ tại tư gia không những để cho các bệnh nhân rước/những người sắp lìa đời, mà còn cho những người không

¹ Justino, *Apologia Prima- Hộ Giáo I*, LXV, 5.

² Traditio Apostolica (Truyền thống Tông đồ), số 24.

thể tham dự buổi cử hành được rước lễ và cũng là để tránh các cuộc bách hại của các hoàng đế Roma. Tuy nhiên, sau khi cuộc bách hại chấm dứt với sắc chỉ hoàng đế Constantine (313). Hoàng đế cho phép xây dựng các Thánh đường, lúc đó Giáo Hội bắt đầu nghĩ tới việc trao của ăn đàng (Viaticum) cho bệnh nhân. Vì thế mà Hội Thánh để lại một ít Mình Thánh vừa đủ cho các bệnh nhân và không còn cất giữ Thánh Thể tại tư gia nữa, mà được lưu giữ trong các Nhà thờ.

Ngày nay, Mình Thánh Chúa được lưu trữ trong nhà tạm với hai mục đích chính là để cho các tín hữu tôn thờ Thánh Thể (*Chầu Thánh Thể, viếng Chúa*) và để cho các bệnh nhân, những người trong tình trạng nguy tử. Thật thế, trong sách **nghi thức rước lễ và Tôn Thờ Thánh Thể ngoài Thánh Lễ** (*De sacra communion et de cultu mystery Eucaristici extra missam*) đã nói đến mục đích của việc lưu giữ Bánh thánh ở các số 5-8 như sau:

Số 5: **“Lý do chính và ban đầu cho việc lưu giữ Bánh thánh ngoài Thánh lễ là việc cho bệnh nhân của ăn đàng. Lý do thứ hai là việc cho Rước lễ và tôn thờ Chúa Giêsu Kitô là Đấng hiện diện trong bí tích...”**

Số 6: **“...để bày tỏ dấu chỉ của bí tích Thánh Thể, và hài hòa hơn với bản chất của việc cử hành, nên tại bàn thờ sẽ diễn ra Thánh lễ, nếu có thể được, không nên lưu giữ Bánh Thánh trong Nhà tạm từ đầu Thánh Lễ. Sự hiện diện Thánh thể của Chúa Kitô là hoa trái của việc truyền phép và nên diễn ra như vậy.”**

Số 7: **“Các Bánh thánh phải được thường xuyên thay mới và lưu giữ trong một Bình thánh, hoặc bình đựng khác, với một số lượng vừa đủ cho việc Rước lễ của các bệnh nhân và các người khác ngoài Thánh Lễ.”**

Số 8: “Các mục tử nên lo liệu sao cho nhà thờ và nhà nguyện, nơi mà theo luật, **Bánh thánh được lưu giữ, mở cửa mỗi ngày ít nhất trong vài giờ, vào một thời điểm thuận tiện, để các tín hữu có thể dễ dàng cầu nguyện trước Thánh Thể**”.

Kể đến, chúng ta cần tìm hiểu hướng dẫn của Hội Thánh về việc các tín hữu nên được rước lễ từ chính Mình Thánh Chúa vừa được truyền phép trong chính thánh lễ.

Trong Hiến chế Phụng vụ Thánh (Sacrosanctum Concilium) nói rằng: “**Rất đáng khuyến khích các tín hữu tham dự Thánh lễ cách toàn hảo hơn, bằng cách, sau khi linh mục rước lễ, họ cũng lãnh nhận Mình Chúa trong cùng một Hy lễ đó**”³.

Theo Quy chế Tổng quát Sách Lễ Rôma năm 2002: “... **Cách tham dự Thánh lễ hoàn hảo hơn là giáo dân nên rước Mình Thánh Chúa trong cùng một Thánh lễ sau khi linh mục đã rước lễ**”. Công đồng cũng thúc đẩy thực hiện một ước nguyện khác của các Nghị phụ Công đồng Trentô là, **để tham dự mầu nhiệm Thánh Thể cách đầy đủ hơn, thì “trong mỗi Thánh lễ, các tín hữu không chỉ tham dự bằng tâm tình thiêng liêng, mà còn bằng việc lãnh bí tích Thánh Thể nữa**”⁴.

“**Các linh mục buộc phải rước Mình Thánh được truyền phép trong chính Thánh lễ cử hành, thì cũng rất ước mong là các tín hữu cũng được rước Mình Thánh được truyền phép trong chính Thánh lễ họ đang tham dự. Trong những trường hợp đã được trù liệu, họ cũng được rước Máu Thánh**

³ Hiến chế Phụng vụ Thánh (Sacrosanctum Concilium), số 55.

⁴ Quy chế Tổng quát Sách Lễ Rôma năm 2002, số 13.

(x. số 283), để cả bằng những dấu chỉ, họ thấy rõ hơn hiệp lễ là tham dự vào hy lễ đang cử hành”⁵.

Kết luận: Cần phải ý thức rằng “*Sự hiện diện Thánh thể của Chúa Kitô là hoa trái của việc truyền phép*”. Do đó, không vì thuận tiện mà linh mục truyền phép một lần thật nhiều bình thánh, rồi cho các tín hữu rước lễ dân trong các thánh lễ sau đó, mà linh mục nên truyền phép với số lượng bánh thánh vừa đủ cho các tín hữu rước lễ trong thánh lễ đó. Thật là ý nghĩa để các tín hữu được rước lễ với Bánh Thánh được truyền phép trong chính Thánh lễ mà họ tham dự, để giúp họ tham gia một cách “*trọn vẹn, ý thức và tích cực*” vào hiến tế đang được cử hành.

Vì thế, để việc này được thực hiện thì các linh mục cần phải quan tâm hơn đến số lượng bánh lễ sẽ được truyền phép trong mỗi thánh lễ, và cả số lượng bánh thánh còn dư trong nhà tạm (*bánh thánh trong nhà tạm với số lượng vừa đủ cho các bệnh nhân*), để làm sao các tín hữu được rước Mình Thánh Chúa vừa được truyền phép. Hơn nữa, các linh mục nên hướng dẫn những người dọn lễ “*chuẩn bị bánh lễ sao cho vừa đủ cho các tín hữu rước lễ trong mỗi thánh lễ*”, trừ khi thánh lễ có quá đông các tín hữu mà không thể dự đoán được. Khi có bánh lễ dư sau khi mọi người đã rước lễ, thì buộc phải được cất vào trong nhà tạm, không nên ngày nào cũng lưu trữ quá nhiều bánh thánh đã được truyền phép trong nhà tạm, rồi lấy ra cho các tín hữu rước lễ. ■

⁵ Ibid., số 85.



GIÁO LÝ cộng đồng



H. Vì sao trọn cuộc đời Chúa Giêsu là một mầu nhiệm?

T. Vì tất cả những gì Chúa Giêsu đã nói, đã làm, đã chịu đều có mục đích này: Một là mạc khải về Chúa Cha cũng như về mầu nhiệm Con Thiên Chúa của Ngài; Hai là cứu độ loài người; Ba là tái lập loài người trong ơn gọi làm con Thiên Chúa. (x. Ep 1,10). (GLHT, 88)

CHIA SẺ

- Cả cuộc đời Chúa Giêsu là một mầu nhiệm, vì có nhiều điều liên quan đến Chúa Giêsu nhưng lại không được các sách Tin Mừng nói đến. Chẳng hạn như cuộc sống của Chúa tại Nazareth, và một phần lớn cuộc đời công khai của Ngài cũng không được kể lại. Vậy những gì mà các sách Tin Mừng kể lại là “*để anh em tin rằng Chúa Giêsu là Đấng Kitô, Con Thiên Chúa, và để nhờ tin mà được sự sống nhờ Danh Ngài*”. (Ga 20,31)

- Có những nét chung trong các mầu nhiệm của Chúa Giêsu:

+ Cả cuộc đời của Chúa Giêsu là một mạc khải về Chúa Cha: “*Ai thấy Thầy là thấy Chúa Cha*” (Ga 14,9), và Chúa

Cha cũng đã xác nhận: “*Đây là Con Ta yêu dấu, Người đã được Ta tuyển chọn, hãy vâng nghe lời Người*”. (Lc 9, 35)

+ Cả cuộc đời của Chúa Giêsu là một màu nhiệm Cứu chuộc. Ông cứu chuộc đến với chúng ta trước hết nhờ máu người đổ ra trên thập giá, và trong suốt cả cuộc đời Chúa Giêsu.

+ Cả cuộc đời của Chúa Giêsu là một màu nhiệm quy tụ tất cả những gì Chúa Giêsu đã làm, đã nói và đã chịu đau khổ, nhằm phục hồi con người sa ngã về lại ơn gọi đầu tiên của họ. Ngài đã trải qua mọi tuổi đời để cho mọi người lại được hiệp thông với Thiên Chúa. (*Thánh Irênê*)

H. Các màu nhiệm của Chúa Giêsu đã được chuẩn bị thế nào?

T. Các màu nhiệm của Chúa Giêsu đã được chuẩn bị từ nhiều thế kỷ, qua sự chờ mong của dân ngoại, qua Giao ước cũ, cho đến thời ông Gioan Tẩy Giả. (GLHT,89)

CHIA SẺ

- Việc Con Thiên Chúa xuống thế làm người là một biến cố lớn lao đến nỗi Thiên Chúa đã bỏ ra hàng bao thế kỷ để chuẩn bị. Mọi việc tế tự và hiến lễ, hình tượng và biểu trưng trong “*Giao ước cũ*” (Dt 9,15) đều được Thiên Chúa cho qui hướng về Đức Kitô. Ngài lần lượt sai các ngôn sứ kế tiếp nhau đến loan báo biến cố ấy ở Israel. Ngoài ra, Ngài còn khơi dậy nơi tâm hồn lương dân niềm mong đợi chưa rõ nét về việc Con Thiên Chúa ngự đến.

- Thánh Gioan Tẩy Giả là vị Tiên Hô trực tiếp của Chúa, đã được sai đến để dọn đường. Thánh nhân được gọi là “*ngôn sứ của Đấng Tối Cao*” (Lc 1,76), trỗi vượt trên tất cả mọi tiên tri, và là vị tiên tri cuối cùng. Thánh nhân là khởi đầu Tin Mừng, ngay từ trong lòng mẹ đã đón chào Đức Kitô đến, và được thấy niềm vui trong việc làm “*bạn của chú rể*” (Ga 3,29), Đấng mà thánh nhân chỉ cho người ta biết là “*Chiên Thiên Chúa, Đấng xóa bỏ tội trần gian*”. (Ga 1,29)

- Mỗi năm khi cử hành phụng vụ Mùa Vọng, Hội Thánh hiện tại hóa niềm hy vọng mong đợi Đấng Cứu Thế bằng cách chuẩn bị cho các tín hữu đổi mới lòng sốt sắng đón chờ Chúa ngự đến lần thứ hai. Và khi mừng sinh nhật và cuộc tử đạo của thánh Gioan Tiên Hô, Hội Thánh hiệp nhất với ước nguyện của thánh nhân: “*Đức Kitô phải nổi bật lên, còn tôi phải lu mờ đi*”. (Ga 3,30)

H. Cuộc sống trần thế của Chúa Giêsu đã diễn ra thế nào?

T. Chúa Giêsu đã sinh ra tại Belem, sống ẩn dật tại Na-da-rét nước Do Thái. Khoảng ba mươi tuổi, Ngài đi rao giảng Tin Mừng Nước Thiên Chúa. Sau cùng Ngài chịu chết trên thập giá thời Phongxiô Philatô, rồi sống lại và lên trời. (GLHTCG 525.541.668); (GLHT,90)

CHIA SẺ

- Chúa Giêsu sinh ra tại Belem, nước Do Thái. Ngài sống ẩn dật ở Nazareth suốt ba mươi năm trong một gia đình lao động nghèo.

- Khoảng ba mươi tuổi, sau khi ông Gioan bị bắt, Chúa Giêsu đến miền Galilêa rao giảng Tin Mừng Nước Thiên Chúa, đồng thời thiết lập Nước Thiên Chúa trên trần gian bằng cách quy tụ mọi người vào Hội Thánh mà Người thiết lập.

- Sau cùng, Người chịu chết trên thập giá thời Phongxiô Philatô, rồi sống lại và lên trời.

Bởi vậy, Đức Kitô là Chúa của tất cả vũ trụ và của lịch sử. Nơi Ngài, lịch sử của con người, kể cả toàn bộ công trình tạo dựng, tìm gặp được “nơi quy tụ” của mình, tột đỉnh siêu việt của mình. (GLGHCG 525.541.668) ■





Đôi dòng tản mạn VỀ TRUYỀN GIÁO



truyền giáo

Đôi với tín hữu công giáo, có lẽ không ai còn lạ lắm gì khi nghe đến thuật từ “truyền giáo”, bởi đó vốn là sứ mạng, là căn tính của Giáo hội. Công đồng Vaticanô II khẳng định rằng: “Tự bản tính, Giáo hội lữ hành phải truyền giáo, vì chính Giáo hội bắt nguồn từ sứ mạng của Chúa Con và Chúa Thánh Thần theo ý định của Chúa Cha”.⁶ Thật vậy, Chúa Giêsu đã thiết lập Giáo hội với sứ mạng loan báo Tin Mừng. Sứ mạng đó đã được Chúa trao phó cho Giáo hội qua các Tông Đồ: “Anh em hãy đi khắp tứ phương thiên hạ,

loan báo Tin Mừng cho mọi loài thọ tạo”. Và như thế, loan báo Tin Mừng không chỉ là lời mời gọi nhưng còn là một mệnh lệnh Chúa Giêsu truyền cho Giáo hội. Và vì bản chất là truyền giáo, nên từ thuở ban sơ cho đến ngày tận thế Giáo Hội không thể nào làm mất đi bản chất của mình. Người viết không có tham vọng đi sâu vào hết mọi khía cạnh trong chuyên đề truyền giáo, cũng không viết theo một lối quy chuẩn nào cả nhưng chỉ là đôi dòng tản mạn, suy tư về truyền giáo từ vốn liếng

⁶ Công đồng Vat. II, *Sắc lệnh về hoạt động truyền giáo của Giáo hội*, số 02

kinh nghiệm ít ỏi của bản thân.

Truyền giáo là một sứ mệnh cao cả nhưng cũng là một thách đố lớn đối với mọi thời. Lịch sử truyền giáo của Giáo hội đã viết lên những trang sử đầy bi hùng. Trải qua biết bao nhiêu thăng trầm, bấp bênh của cuộc đời, của lịch sử; sứ mạng truyền giáo của Giáo Hội có lúc gặt hái được nhiều quả ngọt nhưng cũng có lúc nhận lại bao đắng cay, có lúc mỹ mãn nhưng cũng có lúc còn nhiều suy tư. Cùng với những thăng trầm của lịch sử, sứ mạng truyền giáo cũng chịu ảnh hưởng rất nhiều của thời cuộc, của văn hoá, của kinh tế, của chính trị.

Tại Việt Nam, qua rồi những năm tháng bách hại đạo công khai. Việc truyền giáo trong thời đại này xem ra cũng thuận lợi hơn xưa rất nhiều. Hiện nay, Giáo Hội xem ra thoáng hơn một chút để rồi sứ mạng truyền giáo

nó cũng khác đi một chút. Nhưng liệu rằng trong sứ vụ truyền giáo, thì nhà truyền giáo nên nhắm đến số lượng hay chất lượng? Hẳn nhiên, với một nhà truyền giáo, ai cũng mong muốn phẩm tạng theo lượng, ai cũng muốn phẩm tính song song và hài hòa với lượng tính. Nhưng trong thực tế thì rất có thể, thậm chí rất thường, lượng đi một đàng phẩm đi một nẻo.

Nếu được hỏi, yếu tố nào có sức tác động mạnh mẽ nhất trong việc truyền giáo hiện nay, thì tôi sẽ không ngần ngại mà trả lời ngay đó chính là yếu tố kinh tế. Bởi tôi đã được biết và được chứng kiến ở một vùng truyền giáo nọ, ban đầu khi mới đặt chân đến, cha sở đã cố gắng hết sức để nâng đỡ đời sống vật chất cho dân nghèo. Người nghèo đi nhà thờ, ngài phát cho chục ký gạo. Nhưng sau đó, không còn đủ gạo để phát nữa, thì số người đi

tham dự thánh lễ cứ thưa dân và thưa dân. Đến một hôm, một người thường xuyên hay lui tới nhà thờ đã cho ngài biết cái “tin dữ”. Cái “tin dữ” ấy là một số người trước đây vẫn thường xuyên lui tới nhà thờ vì có gạo nay lại không đi nữa. Họ nói thẳng là trước đây có nhận được gạo nhưng nay thì không. Vì lý do không có gạo thì họ không đi nữa. Thiết nghĩ đó cũng là lẽ thường tình mà thôi, bởi ngẫm lại ông cha ta thường có câu “Có thực mới vực được đạo”. Khi đời sống kinh tế bấp bênh bữa no bữa đói thì quả thật chuyện đạo nghĩa thường bị xem nhẹ. Làm sao mà có thể lê bước đến nhà thờ với cái bụng còn bữa cơm bữa cháo được. Làm sao có thể hân hoan đến nhà thờ trong khi thùng gạo ở nhà vơi mà chưa có tiền đong, mái nhà ủ dột mà chưa có tiền vá. Biết bao nhiêu vấn nạn về cuộc sống, về kinh tế cứ làm cho sứ mạng truyền giáo cứ ngã

ngiêng. Thực trạng này nghe qua thì cũng đâu có gì lạ lắm, bởi các trang Tin Mừng đã kể lại thái độ tương tự này của những người Do Thái thời Chúa Giêsu, họ lũ lượt kéo nhau đi tìm Chúa, vì họ “được ăn no nê”, chứ không phải vì muốn nghe những Lời ban sự sống đời đời. Họ thấy cái trước mắt chứ không thấy cái vĩnh hằng. Vì thế, Chúa mời gọi họ và mỗi chúng ta “hãy ra công miệt mài làm việc không chỉ vì những thực tại mau hư nát trần gian, nhưng trên hết để có lương thực trường tồn đem lại phúc trường sinh”. Vậy với thực trạng như thế thì việc ra sức làm cho tăng số lượng tín hữu (thiếu phẩm) liệu có cần thiết nữa chăng? Hay chỉ cần đi chậm mà chắc? Và việc truyền giáo chạy theo con số nhưng những con số ấy chỉ là “lượng” ảo, những con số ấy chứa đầy “chất” ảo thì có nên tiếp tục “đầu tư”? Thật sai lầm, khi cho rằng một

cuộc truyền giáo thành công là rửa tội cho thật nhiều người, là đưa họ vào trong đạo Công Giáo.

Chuyện đi làm bác ái, hay những hoạt động *Caritas*, cũng là chuyện hết sức bình thường trong cuộc sống, chứ đừng nói gì riêng đạo Công giáo chúng ta, vốn là đạo của tình thương, lòng trắc ẩn. Nhưng, nếu ta không tinh tảo, hoặc thiếu khéo léo một chút, thì ta sẽ tạo ra một phong trào “*đi đạo để nhận quà, đi đạo để có gạo ăn*”. Và nếu không cẩn thận, đạo mà ta loan truyền sẽ thành cái đạo, cái nơi mà người ta đến để hưởng một chút gì đó cho vui, cho qua ngày dẫu rằng dưới mắt nhiều người phần gạo, phần quà ấy chẳng đáng là bao.

Vậy nên trong truyền giáo, dĩ nhiên chuyện giúp đỡ những hoàn cảnh khó khăn là điều ta phải làm bởi đó là giáo huấn Chúa dạy; thế nhưng đó không phải là

điểm chính yếu, là tất cả. Mà điểm chính yếu ở đây là nhà truyền giáo ý thức và giúp cho người thụ giáo hiểu rằng đức tin là một món quà của Chúa và nó phải được đón nhận bằng sự tự nguyện và lòng yêu mến thực sự, bởi Giáo Hội chưa bao giờ ép buộc ai phải tin, phải theo khi người đó chưa sẵn sàng. Và cũng không thực hiện bí tích thanh tẩy cho ai khi người đó thật sự không muốn. Ngay cả trong lĩnh vực hôn nhân, dù rất muốn bên không Công Giáo theo đạo để vợ chồng có thể chung chia với nhau một niềm tin, thuận tiện hơn cho đời sống vợ chồng và nuôi dạy con cái, nhưng nếu bên không Công Giáo không muốn thì Giáo Hội vẫn có “phép chuẩn” để đạo ai nấy giữ, miễn là bên Công Giáo phải cam kết tuân giữ một vài điều kiện để không làm tổn hại đến đức tin của mình và của con cái mà họ sẽ có.

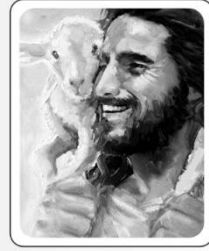
Vậy phương thức hữu hiệu nhất trong sứ mạng

truyền giáo là gì? Viết đến đây, chúng ta nhớ lại lời dạy của Đức Giáo Hoàng Phaolô VI: *“Người thời nay tin vào các chứng nhân hơn là thầy dạy, và nếu họ có tin vào thầy dạy là vì các thầy dạy ấy đã là những chứng nhân”*. Chúng ta được mời gọi trở thành nhân chứng sống động cho Đức Kitô qua lối sống tốt lành của chúng ta: quảng đại, hy sinh, hiền lành, yêu thương... Chính những giá trị này được sống cách trưởng thành và đúng đắn sẽ trở thành sự “thu hút” mạnh mẽ nhất mà không một bài giảng và sách vở nào có thể mang lại. “Hữu xạ tự nhiên hương”, nếu tôn giáo của chúng ta là một tôn giáo tốt và chân thật, tự nó sẽ sinh ra những hoa trái thơm ngọt là đời sống của chúng ta, và khi chúng ta sống tốt, tự nó sẽ có sức làm người ta tò mò tìm đến và muốn được như thế.

Lẽ thường của cuộc đời, lẽ thường của con người, nhà

truyền giáo luôn luôn mang trong mình những hoài bão, những ước mơ của mình. Chẳng ai mà không ham mình rửa tội được nhiều, chẳng ai mà không ham mình ghi dấu “tiên khởi”. Thế nhưng, có lẽ kinh nghiệm của Thánh Phaolô trong suốt hành trình truyền giáo của ngài sẽ cho chúng ta một lối nhìn với về sứ mạng truyền giáo khi ngài viết *“Tôi trồng, Appollo tưới, Thiên Chúa cho mọc lên”* (1 Cr 3,6-7). Và như vậy, việc gieo trồng hôm nay chúng ta cứ phải làm; còn ai sẽ tưới và kết quả mùa gặt ra sao là việc của Chúa. Cho nên, chúng ta cứ gieo vãi, cứ vun đắp cho trọn vẹn những bồn畔 của ngày hôm nay; còn tương lai và kết quả thì chúng trao phó cho Thiên Chúa của mình. Xin Chúa chúc lành và hoàn tất cho những nỗ lực và thiện chí của chúng con trong việc mở mang Nước Chúa. Amen. ■

MỤC TỬ GIÁO PHẬN



DÁNG THANH SỐNG LÀNH

● *Lm. Bùi Văn Khiết Tâm*

1. Trong bài giảng lễ an táng **Cha cố Giuse Nguyễn Toàn Thư** (còn gọi là Nguyễn Tôn Thanh, sinh năm 1921 tại Cao Đường, Cao Mạn, Kiến Xương, Thái Bình), khi suy niệm Tin mừng thánh Matthêu 14, 22-33, Cha cố Micae Bùi Đức Ngoạn đã ví đời người tông đồ như cuộc vượt biển đầy sóng to gió lớn - mà Cha cố Giuse không phải là người được miễn trừ. Chung chia đời tu với nhau từ Tiểu chủng viện Mỹ Đức (Thái Bình), dù hơn đến một cấp và lớn hơn 7 tuổi đời, nhưng Cha cố Giuse đã nhận Tác vụ Linh mục (26/05/1958) trẻ hơn Cha cố Micae một năm, do hoàn cảnh và thời cuộc lúc bấy giờ. Trải qua đường tu nhiều gập ghềnh chông gai cay đắng nhằn pha lẫn mồ hôi và cả nước mắt cuộn chảy vào tim, nhưng Cha cố Giuse vẫn hiên ngang dẫn bước như *“Abraham đã vâng nghe tiếng Chúa gọi ra đi đến một nơi sẽ được lãnh nhận làm gia nghiệp, và ông đã ra đi mà không biết mình đi đâu”* (Dt. 11, 8; x. St. 12, 1-3); cùng với *“niềm hy vọng cũng tựa như cái neo chắc chắn và bền vững của tâm hồn”* (Dt. 6, 19); nhất là với bầu nhiệt huyết nồng cháy đến độ *“không ai có thể tách được ngài ra khỏi tình yêu của Đức Kitô”* (x. Rm. 8, 35). Là con trai út

trong gia đình có 3 chị, Cha cố Giuse đã từng đảm nhiệm Giáo xứ Thị Nghè, Sài Gòn sau ngày thụ phong Linh mục, nhưng đã theo lời mời gọi của Đức Cha cố Micae Nguyễn Khắc Ngữ, để cùng với nhiều Đấng Bậc đáng kính khác nữa, sẵn lòng về xây dựng nền móng giáo phận Long Xuyên vừa mới được Tòa thánh thiết lập vào năm 1960.

2. Nếu đã có 40 năm trong thánh chức Linh mục, với châm ngôn “*Lời Chúa là ngọn đèn soi cho con bước, là ánh sáng chỉ đường con đi*” (Tv. 119, 105), thì 12 năm đầu là Cha giáo Tiểu chủng viện Á thánh Phụng Châu đốc đảm nhiệm vai trò giám học; sau đó, được chuyển về Tiểu chủng viện Têrêsa Long Xuyên giữ nhiệm vụ giám luật một thời gian, Cha cố Giuse đã dàn trải đời phục vụ qua đúng cụm từ “**tôn thanh**” – dù bên ngoài có chên vênh khúc khuỷu thế nào, nhưng tâm hồn vẫn là bầu trời trong xanh, khiết tịnh, cao đẹp, vươn xa trải rộng ngút ngàn. Chỉ cần nhìn dáng người mảnh khảnh, qua mỗi bước thong dong nhón nhẹ gót hồng trần, đôi tay luôn khép lại bên mình, giọng nói ôn tồn âm áp bình thản... đủ cho các môn sinh thấy toát ra một phong thái đỉnh đạc, một nội tâm sâu lắng, một nhà nho uyên thâm, một người thầy mẫn cán. Đó cũng là những chủ đề ngài luôn nhắc nhở và truyền thụ cho các chủng sinh trong những giờ huấn đức thân tình. Không chỉ có thế, với trách nhiệm giáo dục trực quan, Cha cố Giuse còn cho gắn nơi các lối đi trên đầu cầu thang chủng viện những câu tâm niệm quý báu, như : “*Qui regulae vivit, Deo vivit*” (ai sống theo lẽ luật, là sống theo ý Chúa); “*nhất thốn quang âm, nhất thốn kim*” (một tấc thời gian, một tấc vàng); “*người thanh tiếng nói cũng thanh, chuông kêu khê đánh bên thành cũng kêu*” (tục ngữ Việt Nam), v.v... để cho các học trò thân yêu dễ nhớ và thực hành mỗi ngày.

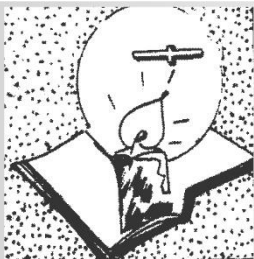
3. Sau này, khi rời Tiểu chủng viện Long Xuyên về nhận nhiệm vụ làm chánh xứ Bình Châu, kênh 8A từ ngày 01/06/1970, hương sắc của Cha cố Giuse càng tỏa lan mỗi ngày qua những bài giảng được soạn thảo chăm chút công phu như con ong chăm chỉ hút những mật ngon ngọt từ Lời Chúa (x. Tv 119, 103) chuyển tải bổ dưỡng đoàn chiên, bởi dân Chúa luôn khát khao dòng sữa tinh tuyền để được lớn lên trong ơn cứu độ (x. 1Pr. 2, 2) và *“lời tử tế là tặng mật ong làm cỗ hòng ngọt ngào, khiến xương cốt lành mạnh”* (Cn. 16, 24). “Đàng thánh giá diễn ca” giúp cộng đoàn dân thánh cầu nguyện theo hướng “hội nhập văn hóa” nhẹ nhàng tâm tình hồn Việt, gợi mở nét “văn dĩ tải đạo” xưa mà không cũ, gần gũi lại không tầm thường. Nhiều ca vè còn được các người con thiêng liêng lưu dấu. Ngay cả từng vần thơ dí dỏm cho các đôi tân hôn cũng được “nhà văn uyên bác trải đời” trau chuốt tặng trao, như hành trang tinh thần dẫn lối về miền vui hạnh phúc gia đình. Bản thân sống đơn sơ khó nghèo, đến mức kham khổ tuềnh toàng, nhưng lại thương hết mọi người, nhất là dân nghèo : lo cái ăn cái mặc, lo cuộc sống sinh nhai, vận động kinh phí, chuyên chở từng hạt phân chai thuốc từ thành phố xa xôi về bón ruộng đồng cho bà con, cất tạm nhiều dãy nhà ngay trong khuôn viên nhà xứ cho những gia đình neo đơn thiếu thốn, “thật và thương quá đến độ ngài còn bị lừa cho mượn tiền không trả, cho ở tạm mà lì không chịu lui” – có ai đó còn “trách yêu” ngài như vậy đó !... Hơn nữa, vì thao thức với việc nâng cao dân trí và đào tạo con người, từ những năm 1988 đến năm 1995, Cha cố Giuse đã đi đầu trong việc mở trường dân lập tư thục trong tỉnh Kiên Giang thời bấy giờ, thu hút hơn 700 học sinh từ mẫu giáo đến cấp 1, 2 từ các kênh lân cận đến thụ giáo.

Ngoài ra, dù trong hoàn cảnh nhiều biến động và khó khăn về mọi mặt, nhưng Cha cố Giuse vẫn nỗ lực xây dựng nhà thờ, nhà xứ thật khang trang. Đặc biệt, vì có lòng sùng kính cách riêng Mẹ Maria, nên Cha cố Giuse đã xây tượng đài nơi khuôn viên nhà thờ và cổ võ lòng yêu mến Mẹ trong toàn giáo xứ, nơi các gia đình và từng tâm hồn giáo dân. Vì thế, lúc nào trong lời cầu cũng chan chứa tâm tình khẩn nài: *“Xin Chúa cho Giáo xứ chúng con được mùa cùng mọi sự lành bằng an”*...

4. Thế rồi, trong một đêm cô tịch thanh vắng định mệnh của ngày 17/05/1998, sau 28 năm phục vụ xuyên suốt Giáo xứ Bình Châu, kênh 8A, Cha cố Giuse Nguyễn Toàn Thư đã kết thúc hành trình dương thế, để lại bao nỗi tiếc thương và ngỡ ngàng cho toàn giáo phận, cho đoàn chiên nhỏ bé, cho gia đình linh tông huyết tộc và nhiều thành phần đạo đời, hưởng thọ 77 tuổi.

Những ai bước vào cổng nhà thờ Bình Châu hiện nay vẫn còn thấy kỷ vật khắc họa đôi tay ôm quả địa cầu được thánh giá cắm sâu vào lòng đất, như dấu chỉ Cha cố Giuse đã từng ôm mỗi môn sinh yêu quý vào lòng để dạy dỗ nhủ khuyên, cũng như người Cha hiền đã từng rót mật Lời Chúa vào hồn đoàn chiên, để tất cả cùng nối gót Cha cố Giuse dần bước lên đường gieo rắc Tin mừng Giêsu.

Giờ đây, thênh thang nhẹ tênh về trời, xin Cha cố Giuse đừng quên phù hộ cho các môn sinh và đoàn chiên nhỏ bé năm xưa của Cha, thừa Cha cố kính yêu của chúng con. ■



TÁC ĐỘNG VÔ CÙNG LỚN KHI CHA MẸ ĐÁNH GIÁ THẤP CON CÁI MÌNH?

Cha mẹ có rất nhiều nỗi lo lắng cũng như kỳ vọng với con cái, việc mất kiên nhẫn khi giao tiếp với trẻ là điều không thể tránh khỏi. Nhưng trong quá trình giáo dục con, nhiều phụ huynh không kiểm chế được lời nói, dẫn đến gây tổn thương cho trẻ.

Adele Farber, nhà tâm lý học nổi tiếng người Mỹ từng nói: "Đừng bao giờ đánh giá thấp sức mạnh lời nói của bạn đối với cuộc đời của một đứa trẻ". Mỗi lời chúng ta nói ra, dù khen hay chê đều được các con coi là sự thật và in sâu trong lòng. Trẻ khuếch đại lời nói của cha mẹ và tiếp thu chúng như những đánh giá về bản thân mình.

Nhà văn và nhà giáo dục người Mỹ Whitman từng nói: "Có thể thiết lập tình bạn với con cái vào đúng thời điểm là thành tựu lớn nhất của bất kỳ bậc cha mẹ nào". Trong cuộc sống hàng ngày, chúng ta thường khó kiểm soát cảm xúc và giọng điệu của mình vì bận rộn và mệt mỏi. Vì vậy, cần luôn nhắc nhở bản thân lựa chọn ngôn từ một cách cẩn thận và tránh sử dụng những lời chỉ trích gây tổn thương hoặc so sánh không phù hợp.

Thử thay đổi cách nói với con, cha mẹ sẽ nhận ra được sự thay đổi rõ rệt và tích cực từ những đứa trẻ trong gia đình. Hãy tránh xa những câu gây tổn thương sau đây:

1. Kiếu như con thì làm nên trò trống gì?

Một câu nói chẳng khác gì xát muối vào tim nhưng lại là câu "cửa miệng" của nhiều gia đình. Trẻ có làm nên trò trống gì cho tương lai không thì cần có sự định hướng, sự tin tưởng, khích lệ của bố mẹ, người thân xung quanh. Nếu con bị chính bố mẹ - người thân thiết nhất coi thường và không tin tưởng thì chắc chắn trẻ sẽ chẳng có tâm trí để phấn đấu. Đặc biệt nghiêm trọng là sự coi thường của bố mẹ có thể khiến con từ một đứa trẻ ngoan ngoãn thành người hỗn láo, ngông cuồng và gây hại cho xã hội.

2. Con giống hệt bố/mẹ con

Những câu nói kiếu thế này hầu hết do các bậc làm cha mẹ trẻ đang có vấn đề gì đó bất hoà với nhau rồi sau đó trút giận lên trẻ. Việc này vừa khiến cho người bố hoặc mẹ và cả người con cảm thấy bị xúc phạm. Khi đó, người cha/mẹ vô tình đã đẩy con vào cuộc đấu tranh để chọn lựa, hoặc là theo phe bố hoặc là theo phe mẹ; trong trường hợp bố mẹ đã ly dị thì cảm giác của trẻ càng tồi tệ hơn.

3. Sao con không thể được như anh/chị con?

Câu nói này cũng tương tự như những câu hàm ý về sự so sánh đã nêu ở trên. Mỗi đứa trẻ sinh ra sẽ có một tính cách riêng, không thể áp đặt tính cách, ưu điểm của đứa này lên đứa khác được. Việc so sánh như thế sẽ gây tổn thương và ức chế tinh thần rất lớn cho trẻ, vô hình tạo ra khoảng cách giữa các con với nhau và tình cảm anh chị em trong gia đình cũng bị sút mẻ.

4. Có gì đâu mà con phải sợ

Câu nói này hoàn toàn không thể an ủi cảm xúc sợ hãi của trẻ. Và một lần nữa, nó thể hiện bạn đang đánh giá thấp cảm xúc của con, khiến chúng nghĩ bản thân kém cỏi. Thay vào đó,

hãy chia sẻ cảm xúc cùng con bạn, cho thấy bạn luôn ở bên cạnh chúng.

5. Tránh ra, cái này con chưa làm được

Khi con muốn giúp bố mẹ gấp một chiếc quần, chiếc áo, mẹ liền đuổi con ra và nói: "Không được, cái này con chưa làm được". Câu nói đã khiến ý thức muốn được lao động, muốn được thử thách điều mới mẻ, muốn được giúp bố mẹ của con... đều tan biến.

Thay vì hành động như vậy, hãy cầm lấy tay con, dạy con biết cách làm thế nào. Với cách này, con sẽ được trải nghiệm, có cảm giác mình đã làm được mà không gặp nguy hiểm. Đồng thời, khi vừa hướng dẫn con, bố mẹ còn có thể giải thích cho con vì sao phải cẩn thận.

6. Tại bố con đấy/Tại mẹ con đấy

Bạn đã bao giờ gặp một người không bao giờ có lỗi chưa? Bất kể trong hoàn cảnh nào họ cũng là nạn nhân, mọi chuyện là tại người khác hết, đối phương luôn là người sai. Những người này là chuyên gia đổ tội và chối tội, bạn sẽ chẳng bao giờ nghe thấy họ nói lời xin lỗi.

Khi cả nhà để quên đôi giày của con trên ô tô hoặc ở đâu đó, nhiều người có thói quen nói: "Tại mẹ/bố quên đấy". Như vậy, dù không cố ý thì người lớn cũng dạy trẻ thói quen đổ lỗi cho người khác. Và lần sau, mỗi khi có gì sai sót, trẻ sẽ buông ngay câu: "Tại bố/mẹ đấy". Điều quan trọng là dạy cho trẻ thói quen tự chịu trách nhiệm với hành động, biết cách quản lý đồ đạc của mình từ bé.

7. Nói nhiều quá, hỏi nhiều quá

Trẻ con hay nói, hỏi luôn miệng, nhiều khi cùng một câu hỏi mà con hỏi đi hỏi lại suốt mấy lần. Nhiều người không chịu được đã mắng con: "Hỏi nhiều quá, mẹ vừa trả lời rồi còn gì".

Chính trẻ con cũng không biết tại sao lại muốn hỏi nhiều lần thế nhưng thái độ gắt gỏng của mẹ sẽ khiến bé sợ nói ra những suy nghĩ của mình vì sợ bị mẹ mắng.

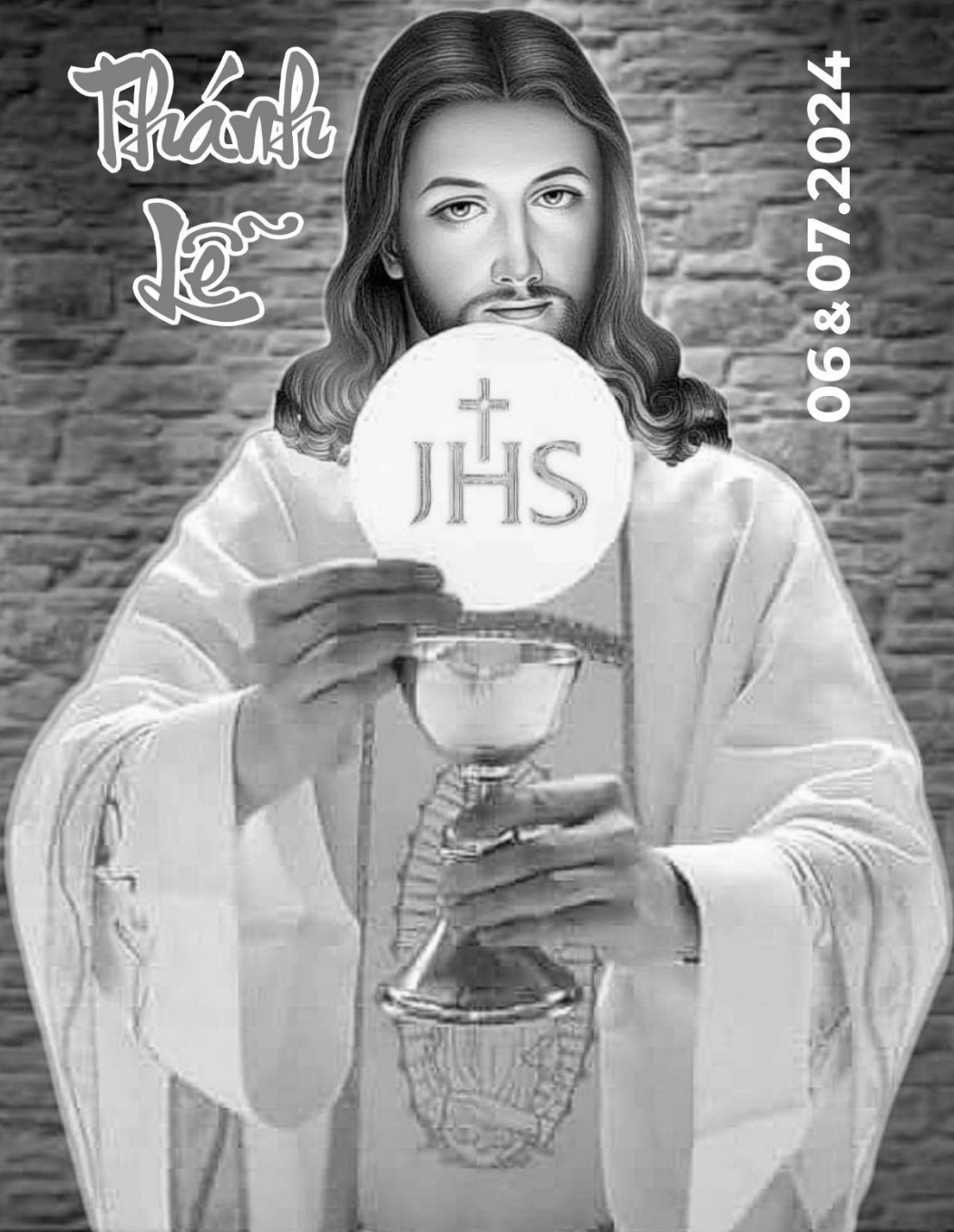
8. Con ngoan, con học giỏi bố/mẹ mới yêu

Tình yêu của bố mẹ dành cho con mà gắn với điều kiện như vậy sẽ khiến trẻ hiểu nhầm rằng thành tích sẽ đổi được đồ chơi, quần áo và tình yêu từ bố mẹ. Trẻ luôn yêu bố mẹ vô điều kiện. Vì vậy, dù là trong lời nói, bố/mẹ cũng đừng bao giờ lấy tình yêu của mình ra làm điều kiện trao đổi. Tình yêu của bố mẹ không phải là đích để con vươn tới, nó phải là bàn đạp và bệ đỡ để con vươn tới thành công. ■



chủ đề:

Thánh
Lễ



06 & 07.2024

Những Lưu ý khi tham dự Thánh lễ

● Đóa Hoa Vô Thường

Tìm hiểu Thánh Lễ là một việc hết sức cần thiết, để giúp ta tham dự Thánh Lễ một cách tích cực, linh động và hữu hiệu. Và một khi ta đã hiểu về Thánh Lễ rồi, thì ta sẽ tham dự Thánh Lễ với tất cả ý thức tích cực và sốt sắng hơn. Sau đây là một vài gợi ý thực hành:



1. Đến sớm: Điều này giúp ta có thể chuẩn bị tâm hồn trước khi Thánh Lễ bắt đầu. Đừng đi Lễ trễ. Hãy nhớ Thiên Chúa luôn chờ đợi ta, để Chúa đong đầy tình yêu của Chúa cho ta, để Chúa nói với ta, và để Chúa tha thứ cho ta.

2. Ăn mặc xứng hợp. Hãy thận trọng, vì danh dự của chính mình, và vì tôn trọng người khác.

3. Tắt điện thoại khi vào Nhà thờ. Người duy nhất ta nên nói chuyện lúc này là chính Chúa. Vì thế, trong Thánh Lễ, ta đừng nhắn tin hay nói chuyện với ai trên điện thoại. Điều đó không những làm phiền chính bản thân mình, mà còn gây chia trí cho người chung quanh. Hãy chú tâm vào một mình Chúa mà thôi, vì Chúa đang rất chú tâm đến ta.

4. Khi vào nhà thờ, hãy làm dấu Thánh Giá, tuyên xưng đức tin, vì Thiên Chúa đang thực sự ở đó, Chúa rất vui khi

gặp ta. Vậy ta hãy cảm ơn Chúa, vì Chúa đã mời gọi ta đến với Ngài.

5. Khi đi ngang bàn thờ, hãy cúi chào, vì bàn thờ là hình ảnh của Đức Kitô. Khi đi ngang Nhà Tạm, hãy cúi mình, vì Đức Kitô đang ở trong đó.

6. Cần phân biệt cúi mình và cúi đầu. Ta có thể **cúi đầu** nhiều lần trong Thánh Lễ, khi nghe tên Chúa Giêsu, khi nhận phép lành, khi làm dấu thánh giá. Nhưng ta phải **cúi mình** khi thờ lạy Chúa Giêsu Thánh Thể trong lúc truyền phép, và trong kinh Tin Kính, khi đọc: *“Bởi phép Đức Chúa Thánh Thần... và đã làm người”*.

7. Năng động và tham dự tích cực. Ta hãy cố gắng mở miệng để thưa kinh, ca hát chung, đối đáp cầu nguyện trong

Thánh Lễ. Mỗi cử chỉ, mỗi tác động, mỗi lời nói của Linh mục và của cộng đoàn trong Thánh Lễ, đều có những ý nghĩa rất sâu xa, mà nếu ta chú tâm suy gẫm, ta sẽ thấy vô cùng phong phú. Vì thế, ta nên cố gắng giữ tinh thần cầu nguyện chung với nhau trong suốt Thánh Lễ.



8. Chú ý nghe những điều Linh mục nói trong Thánh Lễ, như: bài giảng, những điều nhắc bảo...

9. Khi tham dự Thánh Lễ, không được ăn uống bất cứ thứ gì. Chỉ được phép uống nước lã, hay uống thuốc, nếu sức khoẻ đòi hỏi.

10. Tránh vươn vai, hay ngồi nhồi trên ghế. Tư thế của ta thể hiện rõ thái độ của ta trước mặt Chúa.

11. Nếu được phân công đọc Sách Thánh, ta hãy dọn thật kỹ, để bảo đảm công bố Lời Chúa cho cả cộng đoàn một cách rõ ràng, đầy xác tín và yêu mến Lời Chúa. Tránh tình trạng lật tới lật lui trang sách, hay lau kính, khi đã đứng trên bục đọc sách.

12. Không cần thêm bất cứ câu nào vào các Bài đọc hay Đáp ca. Nghĩa là không đọc các dòng chữ in nghiêng trước mỗi Bài đọc. Đừng xưng "Bài đọc 1", hay "Thánh vịnh đáp ca".

13. Trước khi nghe Tin Mừng. Ta nghiêm trang làm ba dấu Thánh Giá trên trán, trên miệng và trên ngực, để cầu xin Lời Chúa ở lại trong tư tưởng, trong lời nói và trong con tim của mình.

14. Khi Linh mục truyền phép, ngài giơ cao Mình Thánh và Máu Thánh, để giáo dân chiêm ngắm. Sau đó, ngài và cả cộng đoàn cùng **cúi mình** thờ lạy Chúa Giêsu hiện diện trong Thánh Thể. Thế nên lúc ngài giơ cao Mình Máu Thánh Chúa lên, ta phải ngược nhìn lên Mình Máu Thánh Chúa. Sau đó ta mới **cúi mình** thờ lạy Chúa. Chứ không phải nghe chuông là cúi đầu.

15. Tuyệt đối đừng bao giờ ngồi, khi Linh mục đang truyền phép. Nếu ta không thể quỳ, thì hãy đứng. Vì thế, nếu biết mình không thể quỳ, thì xin ngồi ở hàng ghế cuối nhà thờ. Cử chỉ và thái độ của ta khi truyền phép phải thể hiện sự cung kính và tôn thờ của ta trước Chúa Giêsu đang hiện diện rất thật trong Thánh Thể trên bàn thờ.

16. Hãy cầu nguyện thầm với Chúa Thánh Thể, khi Linh mục truyền phép. Nhiều người có thói quen đọc thầm lời nguyện của Thánh Tôma Tông Đồ: "*Lạy Chúa, lạy Thiên Chúa của con*".

17. Giáo dân không đọc câu: "*Chính nhờ Người, với Người và trong Người*" (Kinh nguyện Thánh Thể). Đó là lời kinh chỉ một mình Linh mục dâng lễ đọc mà thôi.

18. Đừng rời khỏi chỗ, để đi chung quanh chúc bình an. Chỉ chúc bình an cho những ai đứng trong hàng ghế với mình, hoặc những người ở trước mặt, hay sau lưng ta mà thôi.

19. Được rước lễ là một ơn rất trọng đại. Vì thế, ta hãy ý thức và làm mới lại ý thức của mình mỗi lần lên rước lễ. Có nhiều vị thánh được Chúa cho cảm nghiệm về sự hiện diện thực sự của Chúa trong tâm hồn các vị. Đó là giây phút rất long trọng, riêng tư và linh thánh. Thế nên ta cầu nguyện trước và sau khi đón nhận Mình Thánh Chúa.

20. Nếu ta chưa giữ chay đủ 1 giờ trước khi rước lễ, hoặc ta không sống trong tình trạng ân sủng, thì đừng rước lễ.

21. Đừng nhất định đòi Rước Lễ từ tay Linh mục. Chúa Giêsu hiện diện thật sự và đầy đủ trong mọi Bánh

Thánh, không phụ thuộc chuyện người cho rước lễ là Linh mục, hay một thừa tác viên nào khác được uỷ nhiệm.

22. Sau khi Rước Lễ, đừng nói chuyện với ai. Hãy về chỗ và thầm nói chuyện với một mình Chúa mà thôi. Nếu ta không lên rước lễ, thì hãy rước lễ cách thiêng liêng; và hãy thưa chuyện với Chúa y như ta đã rước lễ vậy.

23. Hãy giữ con nhỏ ở bên ta. Đừng để nó chạy lung tung, hay la hét trong Nhà thờ. Hãy dạy nó tận hưởng thời gian quý báu ở trong nhà Chúa là Cha.

24. Hãy tham dự Thánh Lễ trọn vẹn từ đầu đến cuối. Đừng bỏ Phép Lành cuối lễ. Linh mục ban Phép Lành cho ta nhân danh Chúa Cha, Chúa Con và Chúa Thánh Thần, để ta đi làm chứng cho Ba Ngôi Thiên Chúa. Vì thế, ta hãy cảm tạ Chúa sau khi nhận lời chúc lành cuối Lễ. Rồi ra về với ý hướng mới, cuộc đời mới được Chúa gọi hứng, để xây dựng triều đại tình thương của Chúa.

Trên đây chỉ là một vài gợi ý thiết thực, giúp ta ý thức hơn sự cao trọng của Thánh Lễ; và cung cách ta phải có khi tham dự Thánh Lễ. Mong mỗi người chúng ta quan tâm, để có thể tham dự Thánh Lễ một cách “tích cực, linh động và hiệu quả” như Chúa Giêsu mong muốn và Hội Thánh dạy bảo ta. ■



Thánh lễ - Trái tim Kitô hữu

● *Lapvianney*

Con người luôn có những nhu cầu chính đáng cả về vật chất lẫn tinh thần, và nhất là đời sống tâm linh. Với những người có niềm tin thực sự vào Thiên Chúa, họ luôn ưu tiên những lựa chọn của mình cho đời sống tâm linh. Một hoạt động thường xuyên và đỉnh cao của họ là tham dự Thánh Lễ mỗi ngày, bởi họ xác định, Thánh Lễ chính là nguồn sống và trái tim của mình. Thánh Lễ có vai trò vô cùng quan trọng trong đời sống đức tin của Ki-tô hữu, cả khi diễn ra ở nhà thờ và trong đời sống thường ngày.



Vai trò của Thánh Lễ

Thánh Lễ là trung tâm điểm của đời sống Ki-tô hữu. Mọi hoạt động phụng vụ, các bí tích đều quy về Thánh Lễ, bởi nơi đó có một bí tích cực trọng, là nguồn và sức mạnh của các bí tích khác, đó là bí tích Thánh Thể. Trong Thánh Lễ, chúng ta gặp gỡ được Chúa Giê-su Ki-tô, đụng chạm được Ngài, nhìn thấy Ngài qua hình Bánh và Rượu, và nhất là

chúng ta được hòa tan vào Ngài khi chúng ta rước Mình Máu Chúa. Thánh Lễ hay còn gọi là Hy Tế Thánh Thể, diễn tả lại Tình Yêu tuyệt đối mà Thiên Chúa, qua Chúa Giê-su trao ban cho loài người. Trong Thánh Lễ, Giáo hội cử hành Bí Tích Thánh Thể cao trọng và thánh thiêng. Khi tham dự Thánh Lễ là chúng ta đang dự trước vào phụng vụ trên Thiên quốc. Không có Thánh Lễ thì cũng không có Bí Tích Thánh Thể, và chúng ta cũng không có nguồn Thần Lương để nuôi dưỡng linh hồn của mình. Nhưng rất tiếc, ngày nay, có quá nhiều tín hữu không ý thức được tầm quan trọng của Thánh Lễ trong cuộc đời mình và sẵn sàng, dễ dàng bỏ Thánh Lễ để làm bất cứ điều gì. Một khi chúng ta nhận ra hồng ân của Thánh Lễ, chúng ta mới thấy yêu mến và trân trọng. Do đó, mỗi Ki-tô hữu hãy tập tham dự Thánh Lễ một cách sốt sắng và xứng đáng khi đến nhà thờ.

Thánh Lễ ở nhà thờ

Nhà thờ là nơi chính thức để thờ phượng Thiên Chúa qua những hoạt động và cử hành phụng vụ. Thông thường, Thánh Lễ sẽ được cử hành tại nhà thờ, bởi chỉ nơi đó mới xứng đáng diễn lại Hy Tế Thánh Thể cao trọng. Việc mỗi Ki-tô hữu đến nhà thờ để tham dự Thánh Lễ vừa nói lên lòng trung thành tuân giữ các giới răn của Chúa, nhưng hơn hết, là để thể hiện lòng yêu mến đối với Chúa Giê-su Thánh Thể. Chúng ta đến nhà thờ dự Lễ cũng là cơ hội để sống tình hiệp thông với anh chị em, còn sống cũng như đã qua đời. Cũng trong Thánh Lễ mà chúng ta tham dự, chúng ta có thể dâng lên Thiên Chúa những lễ vật của chúng ta, có thể là về vật chất, nhưng cũng có thể là tinh thần: vui buồn sướng khổ trong cuộc sống. Khi tham dự Thánh Lễ tại nhà thờ, chúng ta được trực tiếp rước Mình Máu Thánh Chúa làm của nuôi linh hồn mình, và lắng nghe Lời Chúa nói với bản thân qua những bài Kinh Thánh và bài giảng của Linh mục. Lời Chúa

và Thánh Thể chính là nguồn sức mạnh để chúng ta trở về với đời sống thường ngày và duy trì Thánh Lễ nối dài trong cuộc đời mình.

Thánh Lễ trong đời thường

Mình Máu Thánh Chúa và Lời của Ngài chỉ có ý nghĩa và tác dụng khi chúng ta đưa ra thực hành. Thánh Lễ hay Hy Tế Thánh Thể là một sự diễn tả Tình Yêu cách đặc biệt. Chúa Giê-su sẵn sàng hiến thân mình làm của ăn, của uống cho chúng ta. Tất cả chỉ vì yêu thương chúng ta. Đó cũng phải là gọi hứng và động lực để mỗi Ki-tô hữu tập noi theo. Chúa Giê-su đã nói: “Không có tình yêu nào cao cả cho bằng tình yêu của người đã hy sinh mạng sống vì bạn hữu của mình” (Ga 15,13). Chỉ khi nào chúng ta dám hy sinh những lợi ích, những gì quý giá nhất của mình cho tha nhân, chúng ta mới kéo dài được Thánh Lễ trong đời mình. Mỗi ngày sống là một cơ hội để chúng ta sống màu nhiệm Thánh Lễ. Quan trọng là chúng ta có biết tận dụng và làm cho nó sinh ích lợi thực sự cho linh hồn của mình hay không? Nếu không yêu mến Thánh Lễ, chẳng bao giờ chúng ta có thể sống Thánh Lễ mỗi ngày.

Khi chúng ta hiểu được màu nhiệm và sự thánh thiêng, cùng những ân sủng mà chúng ta sẽ nhận được khi tham dự Thánh Lễ, chúng ta sẽ thấy được vai trò quan trọng của nó. Đến nhà thờ để tham dự Thánh Lễ vừa là một nhiệm vụ, nhưng cũng là một ân sủng, và sẽ hoàn hảo hơn nếu chúng ta biết kéo dài Thánh Lễ đó trong cuộc sống của mình. Nếu chúng ta đặt Thánh Lễ làm trung tâm điểm cho tất cả mọi lựa chọn của mình, chắc chắn chúng ta sẽ yêu mến và quý trọng Thánh Lễ, và đời sống đức tin chúng ta sẽ được củng cố. Cầu chúc mọi Ki-tô hữu luôn biết quý trọng ân sủng mà Chúa ban tặng ngang qua Thánh Lễ mỗi ngày. ■



Đời con Thánh Lễ nổi dài

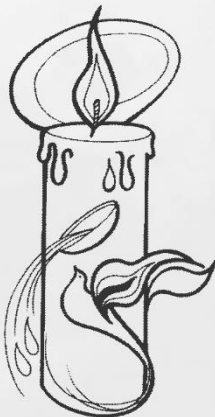
● Domingo

Tháp cao vang tiếng gần xa,
Tiếng chuông, tiếng Chúa thiết tha gọi mời.
Người ơi! Tạm gác việc đời,
Siêng năng dự Lễ, phúc đời mai sau.

Mọi người hiệp nhất bên nhau,
Quanh bàn Tiệc Thánh, khẩn cầu Chúa thương.
No đây ân phúc Thân Lương,
No say Lời Chúa, dẫn đường phúc vinh.

Tham dự Thánh Lễ tâm tình,
Lời ca tiếng hát, câu kinh vui đây.
Dâng lên của lễ mỗi ngày,
Hoà cùng hương khói, ngát bay lên Ngài.

Xin thương nhận lễ vật này,
Thêm lòng Tin Mến mỗi ngày Cây trồng.
Tâm hồn thoả nỗi khát mong,
Kết hợp với Chúa, thực lòng ăn năn.



Trở nên "tấm bánh bị ăn"
Bẻ ra, chia sót cho anh em mình.
Sống đời phục vụ hy sinh,
Chẳng mong đền đáp ân tình đã trao.

Tình yêu của Chúa ngọt ngào,
Cho dù đời có ra sao chẳng màng.
Ngắm nhìn Thánh Thể cao sang,
Cho con mạnh sức, vững vàng tương lai.

Đời con, Thánh Lễ nổi dài,
Ra đi làm chứng cho Ngài muôn phương.
Từng giây, từng phút yêu thương,
Thực thi bác ái, khiêm nhường dẫn thân.

Hiệp Dâng Thánh Lễ

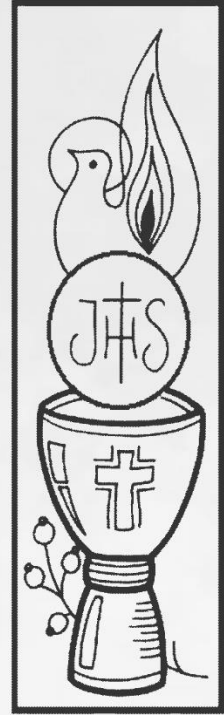
● Trần Thế Tiên

Từ hy lễ Can-vê chiều tím
Chính mình Ngài tự hiến tấm thân
Trở nên cứu độ nhân trần
Gọi mùa ân phúc trong ngần khôn ngoi.

Và hôm nay chẳng rời sớm tối
Hy lễ ấy vẫn trời sinh ơn
Tình trời hằng mãi sắt son
Trên cao Thập Giá vương tròn đơm hoa.

Chúa muốn con mở ra lòng mến
Trọn tâm tình tìm đến bên Cha
Qua từng Thánh Lễ Misa
Tạ ơn, thông hiệp hoan ca dâng về.

Mau thực hành vâng nghe lời Chúa
Từng câu kinh nương tựa Ngài thôi
Dâng lên hy lễ cuộc đời
Từ đây nhận được ơn trời xót thương.



Trên Bàn Thờ, Thánh Đường vang vọng
Kìa Máu Thịt sức sống Thần Nương
Nuôi hồn nhân giữa đời thường
Ban phần đưa đến Thiên Đàng ngày sau.

Đây Tấm Bánh cùng nhau chia sẻ
Lãnh nhận rồi cũng sẽ dâng trao
Để đem tình Chúa gieo vào
Giữa lòng thế giới dạt dào tin yêu.

Mỗi Thánh Lễ thêm nhiều ơn Thánh
Năng tham dự nhận lãnh tình Cha
Hợp cùng Giáo Hội gần xa
Hiệp nhất trong Chúa, chan hòa nghĩa ân.

Thánh Lễ

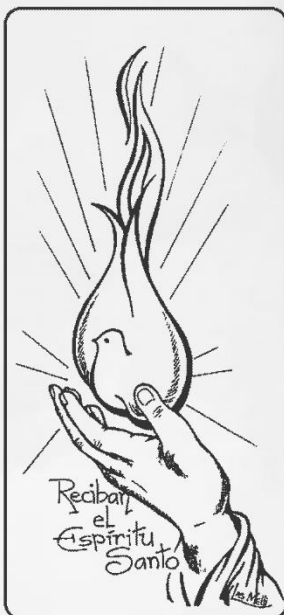
● Lạc Bút

Hướng về Thánh Lễ cao siêu
Ba Ngôi Thiên Chúa phì nhiêu phúc lành.
Ngõ ngàng điểm hẹn đàn tràng lành
Thi ân giáng phúc rạng danh tông đồ.
Luận bàn tiểu ngạo giang hồ
Góp nên bí quyết tiền đồ bao năm.
Động viên nâng cấp viếng thăm
Tuong quan rộng mở tiếng tăm rền trời.
Say mê điểm hẹn Nước Trời
Tình yêu Thiên Chúa cứu đời lâm than.
Con tìm thốn thức thiên nhan
Ven tròn nhân nghĩa nồng nàn khúc nô.
Ngợi khen Thiên Chúa Ba Ngôi
Thêm on giúp sức lúa đôi sum vầy.
Quay cuồng điểm hẹn gió mây
Hỏi thưa Giáo Lí hãy hãy má hồng.
Lắc lư duyên kiếp Vợ Chồng
Đường xưa lối cũ mặn nồng đắm say.
Ngọt ngào tốt đẹp lắm thay
Cộng đoàn phụng vụ vận may tròn đầy.
Vòng quanh điểm hẹn đó đây
Tâm hồn rung nhịp ngất ngây Thập Điều.



Hướng về Thánh Lễ cao siêu
Ba Ngôi Thiên Chúa phì nhiêu phúc lành.
Biết bao sắc đẹp long lanh
Nâng tầm Thánh Lễ phúc lành triền miên.
Xoay vần điểm hẹn đoàn viên
Đồng tâm nhất trí con chiên tốt lành.
Vụt tan kí ức mong manh
Vững vàng kiên cố lằn ranh Nhà Thờ.
Giao lưu chấp cánh ước mơ
Áng văn viết vội, vần thơ ngọt ngào.
Hướng về Thánh Lễ đỉnh cao
Cộng đoàn phụng vụ dạt dào thánh ân.
Quay về sám hối canh tân
Cậy trông Thiên Chúa hồng ân ngập tràn.
Ngó xem điểm hẹn bạt ngàn
Hòa âm phối khí cung đàn phím to.
Đắng cay xoay chuyển vần thơ
Thiếu Nhi Thánh Thể ngây thơ dịu hiền.
Vòng tròn xóm đạo giao liên
Yêu thương phục vụ nối liền bờ vai.
Biết bao điểm hẹn tương lai
Thượng tôn Thánh Lễ triển khai chủ đề.
Con tìm rung nhịp nào nề
Suy tư cặn kẽ vấn đề hiện sinh.
Thiên đànang sắc đẹp lung linh
Gia đình vang vọng hương kinh sớm chiều.
Hướng về Thánh Lễ cao siêu
Ba Ngôi Thiên Chúa phì nhiêu phúc lành.

Tịch cực và sốt sắng tham dự Thánh Lễ ● Hoài Thanh



Đời sống Đạo người Ki-tô hữu
Luôn yêu người, “nặng chiu” tình thân
Quan tâm mật thiết ân cần
Hỗ tương, giúp đỡ, tinh thần đê huynh
*

Lòng mến Chúa thành hình lễ sống
Tôn thờ Người là Đấng quyền năng
Cao sang, Thánh thiện, vĩnh hằng
Đầy lòng thương xót, vinh thắng rạng ngời
*

Tạ ơn Chúa, xây đời tươi sáng
Từng ngày qua, năm tháng bình yên
Việc làm chú ý ưu tiên
Tham dự Thánh lễ năng siêng hằng ngày
*

Mỗi buổi sáng: sum vầy bên Chúa
Nơi Thánh Đường: chan chứa niềm vui
Lời kinh, tiếng hát không ngại
Ngợi ca tụng Chúa cao vời thiết tha

*

Nghe Lời Chúa như là hơi thở
Cho lòng mình rộng mở yêu thương
Thực thi Lời Chúa tỏ tường
Dựng xây cuộc sống “Thiên Đường” dương gian
*

Thánh Thể Chúa; tở vắn cao quý
Được rước Người, dấu chỉ hồng ân
Dưỡng nuôi tâm trí, tinh thần
Sống theo Ý Chúa muôn phần phúc thiêng
*

Dự Thánh lễ thường xuyên luôn mãi
Cho tâm hồn thư thái an nhiên
Ngày thường, Chúa nhật nối liền
Vấn luôn thực hiện, chớ quên bao giờ!



www.1918.JESUSandme.blogspot.com



truyện ngắn
truyện ngắn
truyện ngắn
truyện ngắn
truyện ngắn
truyện ngắn
truyện ngắn
truyện ngắn

Ngày đầu xứ đạo

không Thánh Lễ

• *Bác Dương*



Ai cũng có những ngày đầu đời!

Miền quê thanh tịnh rộn lên niềm phấn khởi, sau tiếng chuông nhà thờ. Tiếng chuông vẫn thế, nhưng đã không còn là chuông đồng mà được thay bằng chuông điện, đã được thu âm sẵn và phát “qua loa”. Hôm nào cúp điện, khởi chuông. Nó, một ông thầy trường lý đoán, non nớt! tập tành giúp xứ, đang cặm cụi mở cửa nhà thờ, dọn Lễ...

Bởi ít người đi Lễ, nên xứ đạo chỉ có Lễ chiều. Đoàn người vẫn kéo đến ngôi nhà thờ (nơi từng là trung tâm và là trái tim của xứ đạo; nơi chứng kiến bao thăng trầm của thời cuộc, bao bể dâu của kiếp người). Nhưng đã không còn những lớp người trẻ trung, năng động mà thay vào đó chỉ toàn là ông già bà cả. Người chống gậy, kẻ xe lăn, vị đi bộ, có những đáng may mắn được con cháu đèo tới nhà thờ “thả” trước sân, rồi quay xe rồ ga tốc chạy, nhả khói mịt mù, không kịp hất cả chân chống xe. Đến khi tan Lễ lại thốc xe tới rước, chớ không thiết ở lại dự Lễ cùng; trời ơi đất hỡi, tại sao vậy?

Nó ráng nặn ra những ý nghĩ lành thánh, nhưng khó quá! Nhân tình thế thái, cơm áo gạo tiền... Cứ như thế, xứ đạo này vắng bóng người trẻ. Lốp lốp thanh niên lưng dài vai rộng bỏ quê, bỏ nơi chôn nhau cắt rốn, bỏ lũy tre làng, bỏ bờ kênh xanh lên thị thành mưu kế sinh nhai. Bám víu lại xứ này chỉ còn người già và mấy đứa cháu nhỏ, mà cha mẹ chúng gửi về quê cho ông bà chăm sóc, để mình được “rảnh tay” kiếm tiền. Đút gậy thế hệ, bà không hiểu cháu, cháu dạy đời ông, trả nợ quý thân. Con cái không nhìn thấy mặt cha mẹ. Cha mẹ chỉ biết gửi tiền về cho con, mà nào biết con mình đã “khôn” hay đã “lớn”.

Ông bà lớn tuổi không thể “đu trend” được với bọn trẻ trâu, của thời tiktok, facebook, youtube, zalo... dần trở nên lạc lõng, khó kiểm soát; 1 cây to, 1 cây nhỏ, cây nọ cọ cây kia, gượng gạo. Thôi thì thả nổi “sống chết mặc bay”, “bán con cho đất, bán cháu cho trời”; buông trôi cho ân sung, phó mặc cho đất giời.

Đang đứng sớ rớ quét cung thánh, đột nện... Nó thấy bóng dáng của một cụ bà và đứa cháu nhỏ, tay trong tay bước lên bàn thánh. À thì ra đó là bà Năm, và cái Tít cháu ngoại bà. Ông Năm chồng bà, đã về với Chúa cách đây vài năm, sau những ngày chống chọi “tiểu đường”. Bà có đứa con gái, nhưng đã theo chồng lên thành phố lập nghiệp, để lại cái Tít là cháu ngoại cho bà Năm chăm sóc. Thời gian cứ thế lướt trôi, thoáng chốc Tít đã tròn 4 tuổi rồi.

Hai bà cháu, chiều nào cũng dắt díu nhau đi Lễ. Hỏi cái Tít: “*Cha mẹ con đâu?*”. Bập bẹ từng chữ, nó trả lời: “*Dạ!... Cha mẹ con... đi kiếm tiền... rồi!*”. Chữ “*tiền*” nó nói còn chưa tròn vành. Rồi nó chạy lại nép sau lưng bà nó, bẽn lẽn, ái ngại. Như một sự phân công rõ ràng: Tít và ngoại chiều nào cũng “*kiếm Chúa*”, còn cha mẹ nó thì đi “*kiếm tiền*”.

Tương lai của những đứa trẻ đứt gãy thể hệ này, rồi sẽ như thế nào? Đó vẫn còn là một dấu hỏi lớn. Nhưng chắc một điều rằng: chẳng có gì có thể thay thế được “tình” và sự “giáo dục” của cha mẹ dành cho con cái. Đó không đơn thuần chỉ là giáo dục về tri thức, mà còn là những hướng dẫn về đời sống nhân bản và thiêng liêng.

Thánh Lễ diễn ra như thường lệ, rí rả, ngân nga, ngọt lịm... Nhưng hôm nay sao sao ấy? Nó thấy Cha sờ dăng Lễ chậm chạp, giọng rung và yếu, ngắt quãng, hụt hơi... nó còn đang đứng thần thờ... thì một bà sồn sồn hét lớn:

- *Giêsu Maria Lạy Chúa Tôi!...*

Sau khi Rước Lễ, lúc đứng lên đọc lời nguyện kết Lễ, Cha sờ đồ gục xuống bởi một cơn tai biến nhẹ. Cả nhà thờ nháo nhào, vội đưa Cha cấp cứu... trên xe cứu thương, nắm chặt tay nó, mỉm cười độ lượng Cha thều thào:

- *Thầy ở nhà... coi nhà*

Ôi! Thương quá là thương! Nghe mà nẫu cả ruột. Đó là một vị mục tử, vị mục tử dễ thương vô cùng. Nó về nhà, tối hôm đó, một buổi tối dài đằng đằng...

Reng... Reng...

- *Alô... Con xin nghe!*

- *Thầy xừ đó phải không?*

- *Thưa Cha! Vâng*

- *Chiều mai... thầy chủ sự suy tôn Lời Chúa nhé! Mình đã nhờ Cha Quản Hạt dâng Lễ; nhưng là ngày mốt, ngày mai thầy phải chủ sự...*

- *Dạ!... Cha khỏe chưa ạ?... Cha ơi?...*

- *Tút... Tút... Tút...*

Chưa trả lời ngài đã dập máy; nhìn đồng hồ đã là 1 giờ sáng, nó đứng trơ ra đó, ngẩn ngơ, hẫng... miệng vâng dạ mà lòng xôn xang, hoang mang tột độ. Mới nghe điều đó, ruột đã rối bời bời, môi miệng nó run rẩy, chân lẩy bẩy không còn vững bước. Nó bầm bụng: *“Lẽ nào Cha không sợ mình làm xằng, làm bậy?”*, trong đầu nó lóe lên ý định “đào ngũ”; toan gọi lại cho Cha, thoái thác... nội tâm giằng xé, lúng túng, lạc điệu...

Một ông thầy lý đoán đang tập tành tu tác, hỷ mũi chưa sạch, non choẹt, biết gì mà chủ sự? Nhà xứ vốn vẹn có hai cha con, tối lửa tắt đèn có nhau. Giờ Cha sở đi rồi, còn có mình nó múa gậy rừng hoang, oang oang một cõi, cắt cứ một vùng, lũng bùng lồ tai.

Thương Cha! Cha chưa bao giờ để cho giáo dân mất Lễ. Những khi ngài phải về Tòa Giám Mục cấm phòng theo lệnh của Đức Cha. Ngài vẫn chuẩn bị từ xa, nhờ Cha Dòng từ thành phố về dâng Lễ. Hay như thời Covid-19, dù ngăn sông cấm chợ nhưng xứ đạo vẫn có “Thánh Lễ 5K”. Cha sở chưa bao giờ “giơ tay đầu hàng”, chưa bao giờ để con chiên bơ vơ “mất Lễ”; dù là trong bất kỳ hoàn cảnh nào. Có đau, có mệt, có khó chịu trong người; ngài vẫn nén đau, vẫn trung thành cử hành Thánh Lễ. Nó nhớ lại lời Cha từng nói:

- Dù chỉ còn 1 người tới nhà thờ dự Lễ, mình cũng sẽ dâng!

Lần này, cái đau đến thật bất ngờ, Cha trở tay không kịp, đành chịu thua, nhưng chỉ chịu thua một buổi và một lần này thôi... Đang như con gà bị cắt tiết, nó giãy giụa rồi đứng vùng lên một cách hiên ngang:

- Kệ! Cứ chơi tới đi! Trước sau gì cũng phải đối diện, không làm trước ắt phải làm sau. Đây là cơ hội để trui rèn bản lĩnh. Liều vậy!

Rồi nó hiên ngang húc đầu vào niềng nhát đảm, sợ sệt... Chiều hôm sau, nó cùng cộng đoàn lần Chuỗi Mân Côi; đọc Tin Mừng của ngày hôm đó, rồi tiện thể đọc luôn bài suy niệm trong cuốn “Sợ Chi Đờ” của Cha giám đốc Carôlô kính yêu... sau đó cộng đoàn thỉnh lạng cầu nguyện, Rước Lễ thiêng liêng, hát một bài rồi giải tán đám đông... An ủi quá chừng! Không biết nó làm như vậy có đúng không nữa?

Lúc ra về, nó đứng cuối nhà thờ, vẫy tay chào từng người, rồi cúi đầu như một cử chỉ tiễn biệt. Ngẩng đầu lên, nó chạm mặt bà Năm. Giọng thủng thẳng bà Năm hỏi:

- *Cha sở mạnh giỏi hả thầy? Khi nào Cha về lại? Con nhớ Thánh Lễ quá!*

- *Con sẽ đọc kinh... cho Cha sở mau khỏe!* (cái Tít xen ngang)

- *... Dạ! Cha khỏe rồi, đang nằm bệnh viện, chắc độ ít ngày nữa sẽ về; sức khỏe ổn định, nhưng cần ở lại để theo dõi thêm.*

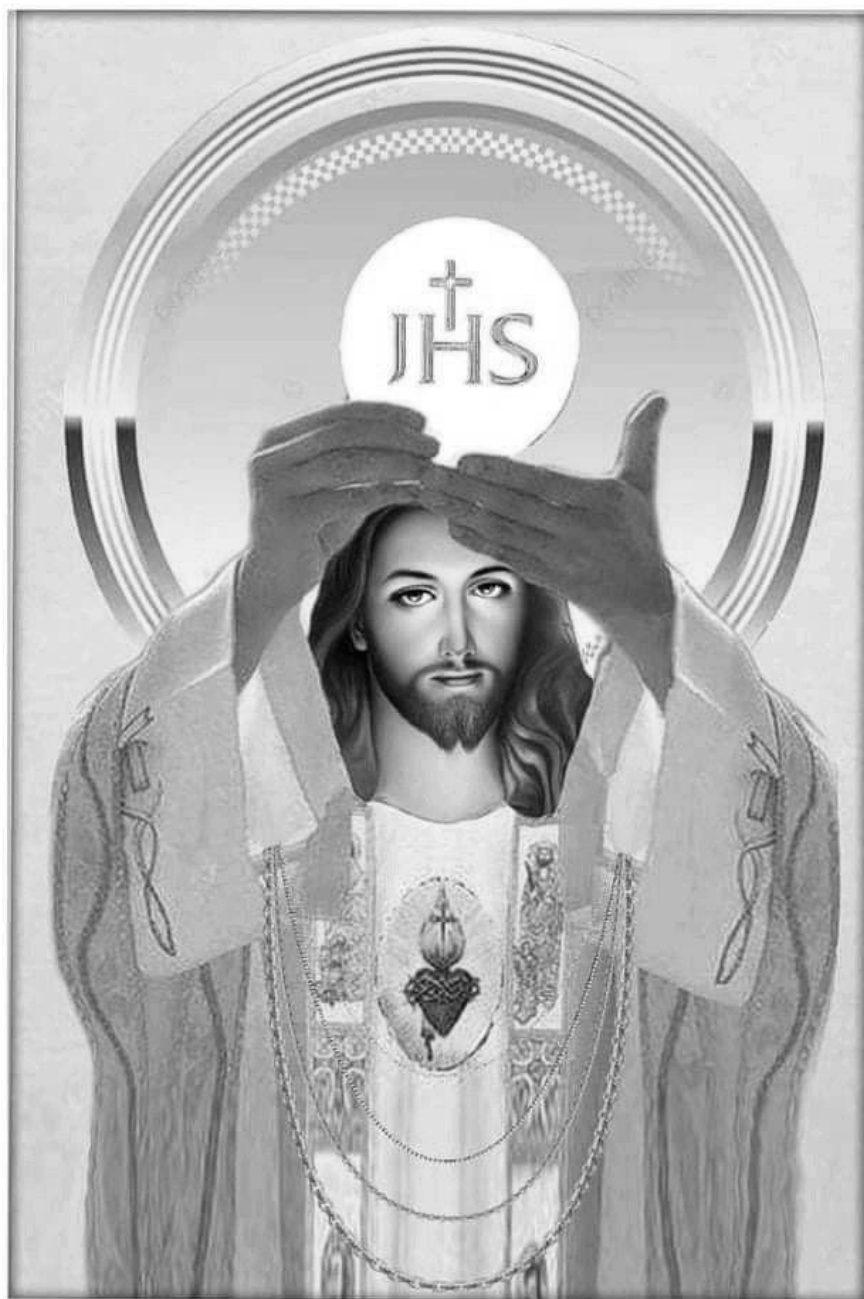
Bà Năm nắm lấy tay nó, rung rung, siết chặt... y hệt như cái nắm tay của Cha sở dành cho nó trên xe cứu thương...

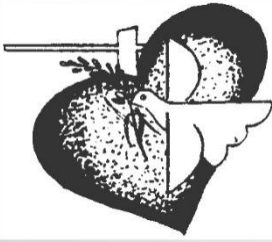
- *Vậy hả? Thiệt mừng hết biết...!*

Mất đi rồi, ta mới thấy quý trọng cái bình dị, vốn dĩ vẫn ở quanh ta. Ta chỉ nhận ra giá trị của một khoảnh khắc, cho tới khi nó đã thành kỷ niệm. Chúa vẫn ở đó, dù chỉ còn một người Chúa vẫn ở đó. Dù con người có bỏ Chúa, Chúa vẫn không bỏ con người.



“*Nguyện xin Chúa giúp con bắt đầu, và lại bắt đầu...*” ■





THẾ NÀO LÀ NGƯỜI CHA TỐT CỦA CON CÁI?



Người cha nào cũng có lúc tự hỏi, mình có phải là người cha tốt không? Trang *Aleteia* đã hỏi một số trẻ em để tìm hiểu về hình ảnh một người cha tốt. Các câu trả lời của các em vừa đáng yêu vừa giàu thông tin.

1. Một người cha tốt quan tâm đến con cái và dành thì giờ cho con

“Hỡi những người làm cha, hãy hướng dẫn con cái trong những năm đầu đời, đừng ép buộc sở thích của chúng mà dẫn dắt từng bước đi của chúng”. Văn hào Pháp Voltaire

Phần lớn trẻ em được phỏng vấn đều nghĩ một người cha tốt là người quan tâm và chăm sóc con cái. Camille, 8 tuổi, nói: “Người cha là người không chỉ làm việc mà còn dự vào các sinh hoạt của con cái, hỏi thăm con cái mọi chuyện ở trường như thế nào”. Đứa trẻ, trong mắt cha, cần cảm thấy nó được công nhận và quan trọng, Siméon, 10 tuổi, nhấn mạnh: “Một người cha nói chuyện với con cái và quan tâm đến những gì con cái làm.” Điều quan trọng không phải là số lượng thì giờ mà chất lượng của thì giờ, Roxane, 6 tuổi nói với chúng tôi: “Con rất thương cha, cha đưa con đến trường, con và cha cùng nhau đi nhặt củi.” Còn với Paule thì “tối nào cha cũng kê chuyện cho con nghe trước khi con đi ngủ,” còn với Lia: “Cha luôn ngược lên khỏi công việc khi chúng con gọi cha và dành thì giờ để lắng nghe con. Khi không làm việc, cha ở bên cạnh gia đình.”

Thì giờ người cha dành cho con cái sẽ giúp con cái phát triển nhiều đức tính khác. *Miljkovitch & Pierrehumbert* trong nghiên cứu “*Người cha có ngang hàng với người mẹ không?*” cho biết, người cha có những đức tính khác, người cha là người gắn bó. Điểm này đóng một vai trò thiết yếu trong việc trao quyền và giúp con cái mở ra với thế giới bên ngoài. Vì vậy, theo Foucauld, người cha tốt là người “xây cabin, hái nấm, lắp ráp làm đủ việc trong nhà, làm bản đồ kho báu để chơi trò chơi cướp biển, giúp con cái khám phá thiên nhiên!”. Không giống như người mẹ chào đón con từ khi thụ thai, mang đứa con bằng xương bằng thịt trong lòng, người cha chỉ gặp con khi con sinh ra. Dĩ nhiên người cha sẽ là người dẫn dắt con ra thế giới bên ngoài, hướng tới người khác. Theo linh mục Pierre-Marie, người cha “mời đứa trẻ vượt lên chính mình, đưa nó đi xa hơn sự an toàn của người mẹ, để cuối cùng nó có thể tìm thấy sự an toàn trong nội tâm mình”.

2. Một người cha tốt luôn yêu thương và trân trọng gia đình

“Người cha là sự hiện diện yên tâm, ấm áp và quan tâm đến cả mẹ lẫn con.” Jacques Salomé

Enéa tuy mới 4 tuổi nhưng đã có cái nhìn về người cha trong gia đình: : “Chính người cha là người làm cho mẹ hạnh phúc và như vậy mọi người được hạnh phúc!” Giống như vòng tròn đạo đức, tình yêu của người chồng dành cho vợ sẽ ảnh hưởng đến con cái trong nhà. Dĩ nhiên con cái cũng đòi hỏi tình yêu, đó là mong muốn của Arthur: “Cha là người dễ thương, không đánh đập, không la mắng, hay ôm hôn, nhẹ nhàng đưa chúng con vào giấc ngủ và chào mẹ.”

Ước mong có một người cha làm cho mẹ vui và người mẹ làm cho người cha vui được thấy trong rất nhiều câu trả lời. Điều này cho thấy tầm quan trọng của việc chăm sóc mối quan hệ cũng như cuộc sống làm cha làm mẹ của chúng ta khi có

thể. Trong trường hợp các gia đình chia cách, kỳ vọng khác nhau và thường tập trung vào đứa trẻ. Elena, 7 tuổi, nói: “Cha là người luôn vui vẻ khi chúng tôi đến nhà và là người cho chúng tôi thấy điều này khi cha chuẩn bị bữa ăn, các sinh hoạt mà chúng tôi thích.” Sự bảo vệ dịu dàng của người cha trong gia đình vẫn là một ý tưởng mạnh được nhiều em nói ra. Léon nói: “Người cha tốt là người luôn bảo vệ và trấn an con cái khi chúng con sợ”. Inès đơn giản nghĩ, người cha tốt là người “yêu con như vậy nè!” em dang rộng tay.

3. Một người cha tốt giáo dục, đặt ra giới hạn và khuyến khích con

“Người cha là người có thẩm quyền ở phía sân và dịu dàng ở phía vườn.” Jean Gastaldi

Nơi người cha, con cái cũng mong chờ các giới hạn và chuẩn mực. Nếu con cái muốn “một người cha không la hét, không la mắng quá nhiều” thì chúng vẫn nhận thức được tầm quan trọng của một người cha “giúp chúng phát triển tốt, cho chúng quy tắc.”

Hình ảnh người cha, người mẹ trong gia đình phát triển theo thời gian, quan niệm về uy quyền người cha vẫn còn giữ vững, bé Victoire nói: “Cha không cần nổi giận, cha lớn tiếng và chúng ta đi ngủ.”

Trong hình ảnh người cha tốt, các con mong muốn được người cha công nhận: “Cha không bị ám ảnh bởi điểm toán của chúng con, cha chúc mừng khi chúng con thành công, cha không phàn nàn, cha khuyến khích chúng con.” Quan điểm của người cha về con rất có ý nghĩa với con và giúp con tăng lòng tự tin. Bà Danielle Paquette trong tác phẩm *“Mối quan hệ cha con và sự mở ra với thế giới”* nói về mối quan hệ sinh động cha con, bên cạnh mối quan hệ gắn bó mẹ con nhẹ nhàng. Người cha, khi giữ vị trí của mình trong cuộc đời con cái sẽ là

người mang tự tin và khả năng cho con, cũng như sự thanh thản khi đối diện với thế giới bên ngoài.

Năm 2015, Đức Phanxicô nhắc lại điều này trong buổi tiếp kiến để khuyến khích những người cha ngày nay: “Con cái cần có một người cha chờ con về sau những lần chúng thất bại. Chúng sẽ làm tất cả để không thừa nhận, không để người cha thấy, nhưng chúng cần. Và khi chúng không tìm thấy, điều này sẽ tạo những vết thương khó lành cho chúng. Người cha tốt sửa trị nhưng không làm nhục. Người cha biết chờ đợi và tha thứ, nhưng cũng biết cương quyết sửa chữa: không phải là người cha yếu đuối, nhượng bộ, đa cảm. Người cha biết sửa chữa mà không làm con bị nhục.”

4. Người cha tốt làm việc cho gia đình

“Một người cha tốt phải có mặt ở khắp mọi nơi, người đi ngủ cuối cùng và người thức dậy trước.” Ngạn ngữ Pháp

Với Mattéo và nhiều em bé khác, “người cha tốt là người cha làm việc để con cái không thiếu gì”. Trẻ con sáng suốt: nếu cha mẹ đi làm thì cũng là một hành động yêu thương, cha mẹ đi làm để chu cấp nhu cầu cho gia đình. Dù bây giờ phần lớn phụ nữ đã đi làm, nhưng vẫn rất ít người cha “ở nhà”. Vì thế các em cho biết người cha ít ở nhà hơn và cũng không nghiêm khắc với chúng. Clara, 5 tuổi giải thích: “Cha đi làm rất sớm dù cha không muốn, vì đó là nhiệm vụ của cha. Nhiệm vụ của con là đến trường.”

5. Một người cha tốt làm gương

“Với người con ngoan thì cha mình luôn là người tốt nhất, ngoài bất cứ lý do khách quan nào, người con cũng phải ngưỡng mộ cha.” Marcel Proust

Với Foucauld, người cha tốt là người cha “phục vụ con cái và giáo dục con mình phục vụ.” Nhiều đứa trẻ làm danh sách

những điều người cha tốt sẽ không làm, Albane tóm tắt: “Người cha tốt không hút thuốc lá, ít nhất là không hút trước con cái, không để người khác làm mọi việc cho mình... không hét lên, chỉ cao giọng để con cái hiểu.” Mặc dù khái niệm “người cha tốt” đã biến mất khỏi các văn bản pháp luật kể từ năm 2014 nhưng đặc điểm của nó vẫn tồn tại. Thận trọng, để ý, lo lắng những gì đã giao cho các con... Người cha tốt chăm sóc gia đình và có những hành vi yêu thương mỗi ngày, qua sự hiện diện, công việc và bảo vệ gia đình. Là sự hiện diện bổ sung cho sự hiện diện của người mẹ. Maylis, 5 tuổi, nói: “Người cha tốt là người giáo dục con cái như người mẹ: người cha la con khi con làm những chuyện ngu ngốc, người cha chăm sóc con, lo cho con ăn, chơi với con...”

Một người cha tốt đơn giản là người đảm đương trách nhiệm của mình với con cái, tùy theo hoàn cảnh gia đình và công việc của mỗi người.

Linh mục Pierre-Marie viết: “Người cha trước hết phải học cách tiếp xúc với con mình: đó là một quá trình liên quan nhiều đến tâm lý hơn là sinh học. Đó cũng là việc đi vào logic của việc cho chính mình. Cuối cùng, như Đức Phanxicô nhắc trong buổi tiếp kiến năm 2015, đức tin giúp người cha cam kết: “Nếu không có ơn Chúa, các người cha chán nản... Nếu không có ơn Chúa thì thừa các ông bố, những người lần đầu trải nghiệm vai trò làm cha sẽ mất can đảm và bỏ cuộc...” ■

*Giuse Nguyễn Tùng Lâm dịch
(phanxico.vn)*



Tin tức

GIÁO HỘI GIÁO PHẬN



NGÀY HỘI ƠN GỌI GIÁO PHẬN LONG XUYÊN 2024



Cứ 3 năm một lần, giáo phận Long Xuyên tổ chức Ngày Hội Ơn Gọi lần lượt theo các cấp giáo phận, giáo hạt và giáo xứ. Năm nay, ngày 21.04.2024, Chúa nhật IV Phục Sinh, lễ Chúa Chiên Lành, Ngày Thế Giới Cầu Nguyện Cho Ơn Gọi lần thứ 61, Ban Mục vụ Ơn gọi tổ chức Ngày Hội Ơn Gọi cấp giáo phận với chủ đề “*Sống với Chúa*”, tại Trung Tâm Hành Hương Đài Đức Mẹ Tân Hiệp thuộc huyện Tân Hiệp, tỉnh Kiên Giang, với sự tham dự của 1.600 dự tu các cấp và 20 dòng tu. Bên cạnh sự đồng hành của quý cha trong Ban

Mục vụ Ôn gọi, còn có sự hiện diện của cha Đại diện Giám mục, quý cha hạt trưởng và quý cha vùng Cái Sắn, quý thầy phó tế, quý thầy trong Năm thử, quý phụ huynh của các dự tu, quý thầy cô và quý ân nhân.



Đỉnh cao của Ngày Hội Ôn Gọi là Thánh Lễ lúc 10g15. Trong bài giảng, Đức cha Giuse mời gọi cộng đoàn chiêm ngắm hình ảnh của vị mục tử nhân lành với 4 yếu tố: *Hiện diện giữa đoàn chiên; Bảo vệ đoàn chiên khỏi sói dữ; Sẵn sàng hiến mạng sống mình vì đoàn chiên; Sẵn sàng ra đi để kiếm tìm những con chiên lạc, đưa nhiều chiên về với đoàn chiên, để chỉ còn một đoàn chiên theo một Chúa chiên.*

LỄ KHÁNH THÀNH VÀ CUNG HIẾN NHÀ THỜ HÒA PHÚ – GIÁO XỨ AN CHÂU

Vào lúc 9g00 sáng thứ Bảy, ngày 20.04.2024, khoảng 2.000 người đã tiến về nhà thờ giáo họ Hòa Phú để tham dự Thánh Lễ Tạ Ơn – Cung Hiến Thánh Đường và Bàn Thờ. Thánh lễ được cử hành do Đức cha Giuse Trần Văn Toàn - Giám mục Giáo phận Long Xuyên chủ sự và có khoảng 50 linh mục đồng tế.



Trước khi bắt đầu thánh lễ, Đức cha Giuse làm phép tượng Chúa Giêsu, Đức Mẹ Maria và Thánh Cả Giuse. Sau đó, Đức cha cắt băng khánh thành và mở cửa nhà thờ. Đoàn đồng tế



nhịp nhàng tiến bước vào nhà thờ mới với bài ca nhập lễ rộn rã của ca đoàn. Đức cha Giuse mời gọi cộng đoàn tạ ơn Chúa đã cho chúng ta có cơ hội xây dựng ngôi thánh đường cho Chúa, cho Giáo Hội. Bên cạnh đó, Đức cha mời gọi mỗi người ý thức xây dựng cuộc đời mình thành Đền Thờ cho Thiên Chúa.



CHỦ ĐỀ THÁNG VIẾT BÁO TĨNH TÂM NĂM 2024

Quý Cộng tác viên Tập tỉnh tâm Giáo phận Long Xuyên thân mến! Cảm ơn quý vị đã nhiệt tình cộng tác bài viết trong năm qua. Xin Chúa trả công và ban muôn ơn lành cho quý vị.

Theo Thư chung của Hội đồng Giám mục Việt nam đề ra đường hướng mục vụ cho năm 2024 là: **“Thúc đẩy sự tham gia đời sống Giáo hội”**. Hưởng ứng đường hướng mục vụ trong Năm Phụng vụ mới, kính gửi đến quý Cộng tác viên các chủ đề bài viết như sau:

1/ Tháng 1&2: **Xuân Yêu Thương** (Cổ vũ tham gia đời sống Giáo hội qua việc thực hành yêu thương, bác ái, sẻ chia...)

2/ Tháng 3: **Hội đồng Mục vụ** (Cổ vũ tham gia đời sống Giáo hội qua việc cộng tác, hy sinh, phục vụ giáo xứ trong vai trò HĐMV)

3/ Tháng 4: **Ca đoàn** (Cổ vũ tham gia đời sống Giáo hội qua việc tham gia Ca đoàn- hát trong phụng vụ)

4/ Tháng 5: **Đạo đức bình dân** (Cổ vũ tham gia đời sống Giáo hội trong các sinh hoạt đạo đức bình dân)

5/ Tháng 6&7: **Thánh lễ** (Cổ vũ tham gia đời sống Giáo hội qua việc yêu mến và tham dự thánh lễ cách tích cực, sốt sắng...)

6/ Tháng 8: **Giáo lý viên** (Cổ vũ tham gia đời sống Giáo hội qua việc dạy giáo lý: trẻ em, dự tòng, hôn nhân)

7/ Tháng 9: **Học Giáo lý** (Cổ vũ tham gia đời sống Giáo hội qua việc học giáo lý. Đây là trách nhiệm giáo dục đức tin của cha mẹ Công giáo)

8/ Tháng 10: **Chuỗi Mân Côi trong đời sống đức tin** (*Cổ vũ tham gia đời sống đức tin của Giáo hội qua việc lần Chuỗi Mân côi*)

9/ Tháng 11& 12: **Các đẳng Linh hồn** (*Cổ vũ tham gia đời sống Giáo hội qua việc biết ơn và cầu nguyện cho người đã khuất*)

Mời quý Cộng tác viên viết bài theo chủ đề đã gợi ý. Viết đúng chủ đề là điều kiện để bài viết được đăng trong Tập tỉnh tâm Giáo phận. Bài Viết chủ đề là những chia sẻ cảm nghiệm từ cuộc sống, gần gũi, dễ hiểu... hơn là những trích dẫn, nghiên cứu mang tính sách vở, lý thuyết, khó cảm nhận.

Xin gửi Bài viết về trước ngày 12 trong tháng.

Địa chỉ gửi bài viết: buanhmynh2018@gmail.com

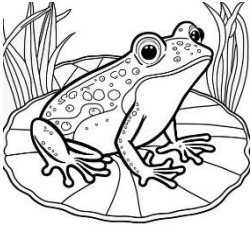
Kính chúc quý Cộng tác viên luôn được sức khỏe, bình an, niềm vui và ơn thánh để phục vụ Chúa, Giáo hội và tha nhân qua trang viết của mình. ■

Thân ái!
Ban Biên Tập





truyện SUY NGÃM



CON ẾCH BỊ ĐIẾC

Một đàn ếch đang di chuyển qua cánh rừng thì 2 con ếch không may bị rơi xuống hố sâu. Những con ếch khác sau khi nhìn thấy độ sâu của cái hố liền kết luận rằng, cái hố quá sâu để có thể vượt ra ngoài. Chúng khuyên 2 con ếch kia rằng không nên phí sức vì sẽ chẳng có hy vọng gì đâu.

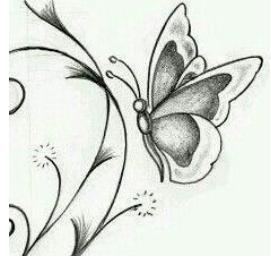
Phớt lờ những lời nói đó, 2 con ếch bị rơi xuống hố vẫn nỗ lực tìm cách nhảy ra khỏi hố. Những con ếch trên miệng hố, không những không động viên mà còn khuyên chúng hãy từ bỏ đi.

Một trong 2 con ếch sau vài lần thử nhảy đã kiệt sức và chấp nhận buông xuôi. Trong khi đó, con ếch còn lại càng nhảy càng hăng hơn và cuối cùng nó lấy hết sức nhảy vọt ra khỏi cái hố.

Khi ra ngoài, những con ếch khác hỏi rằng: "Cậu không nghe thấy chúng tôi nói gì sao?". Con ếch nhỏ đã giải thích rằng, vì nó bị điếc nên nó nghĩ rằng cả đàn ếch đã cố vũ nó cố gắng nhảy ra ngoài.

Bài học: Trong cuộc sống, sẽ luôn tồn tại không ít những lời nói xung quanh, tích cực có, tiêu cực cũng có. Những lời nói đó sẽ phân nào tác động đến cuộc sống bạn. Đừng bao giờ phí hoài thời gian với những điều hút cạn năng lượng, sự hạnh phúc, niềm vui của bạn.

CÁI KÉN VÀ CON BƯỚM (St)



Người đàn ông nọ tìm thấy một cái kén của sâu bướm. Con sâu dường như đang cố gắng để chui ra khỏi kén. Người đàn ông ngồi xuống và quan sát cái kén suốt hàng giờ. Con sâu bướm vật lộn rất vất vả mà chỉ tạo được một chiếc lỗ nhỏ xíu. Đột nhiên nó dừng lại, dường như kiệt sức và bế tắc.

Người đàn ông quyết định giúp con bướm có thể chui ra ngoài bằng cách dùng kéo cắt cái lỗ trên chiếc kén rộng thêm. Sau đó, con bướm nhỏ đã thoát ra khỏi kén một cách dễ dàng nhưng cơ thể nó dường như yếu ớt, đôi cánh cũng rúm rỏ.

Người đàn ông vẫn ở đó, chờ con bướm có thể dang rộng đôi cánh và bay lên. Tuy nhiên, điều đó không bao giờ xảy ra. Con bướm sẽ chỉ có thể sống và di chuyển bằng cách bò với cơ thể khuyết tật và đôi cánh rúm rỏ. Nó không thể bay.

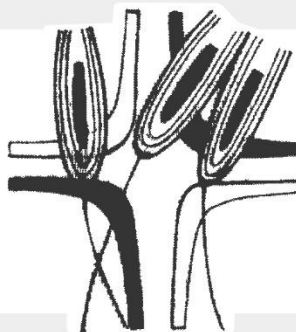
Người đàn ông đó có lòng tốt song anh ta không hiểu quy luật của tự nhiên. Cái kén chật hẹp kia chính là thử thách để con sâu có thể hóa bướm. Chỉ có tự mình nỗ lực thoát khỏi cái kén, nó mới trở nên mạnh mẽ và trở thành một con bướm dang cánh đầy kiêu hãnh.

Bài học: *Mỗi thử thách, khó khăn đều là cơ hội để chúng ta trưởng thành và mạnh mẽ hơn. Tự mình giải quyết các vấn đề, không dựa dẫm vào người khác là điều rất quan trọng để bạn có thể đứng vững bằng đôi chân của mình.*

TÌNH TÂM

NỘI SAN GIÁO PHẬN LONG XUYỀN

THÁNG 6&7-2024



Chúc mừng 25 năm Giám Mục	01	GIẢI ĐÁP PHỤNG VỤ	
THƯ MỤC VỤ		Quy định về rước lễ	62
HĐGMVN quy định về thủ tục hôn phối	11	GIÁO LÝ CỘNG ĐỒNG	66
TU ĐỨC		TRUYỀN GIÁO	
Trở nên người có ích	21	Đôi dòng tản mạn về truyền giáo	66
SUY NIỆM		CHÂN DUNG MỤC TỬ	
Lễ Minh Máu Thánh, B: Ta là bánh	25	Dáng thanh sống lành	71
Lễ Thánh Tâm Chúa, B: Mùi hương của Thiên Đàng	27	GIÁO DỤC	
CN TN 11, B: Gieo lời yêu thương	29	Tác động to lớn khi đánh giá thấp con cái	75
CN TN 12, B: Sao anh em chưa có lòng tin	31	CHỦ ĐỀ: THÁNH LỄ	
CN TN 13, B: Đức Tin nổi lại nhịp cầu	34	Những lưu ý khi tham dự Thánh lễ	80
CN TN 14, B: Vui mừng sự yếu đuối	36	Thánh lễ - Trai tim Kitô hữu	85
CN TN 15, B: Sống phó thác	38	THƠ	88
CN TN 16, B: Xin đừng vô cảm	41	TRUYỆN NGẮN	
CN TN 17, B: Hãy cho họ ăn	43	Ngày đầu xú đạo không Thánh lễ	92
THÁNH KINH		HÔN NHÂN GIA ĐÌNH	
Bài 5: Các Tông đồ đi rao giảng	46	Thế nào là người cha tốt	98
Câu đổ tháng 6&7-2024	50	TIN GIÁO HỘI - GIÁO PHẬN	103
GIÁO LUẬT		TRUYỆN SUY GẤM	108
Ngăn trở tiêu hôn...	52		
LUẬN LÝ			
Tiêm vắc-xin làm từ tế bào thai nhi	55		

Chủ biên: Tòa Giám Mục Long Xuyên - Lm. Bùi Thanh Minh

Cộng tác bài vở: HĐGMVN - ĐGM GB. Bùi Tuần - Lm. Nguyễn Hữu Tường - Ave Maria - Lm. Ngô Quang Trung - Lm. Vũ Đức Thiện - Lm. Lưu Thanh Thảo - Lm. Bùi Văn Khiết Tâm - Lapvianney - Đóa hoa vô thường - Bác Dương - NT. Minh Du - Nguyễn Tùng Lâm

Trang thơ: Lạc Bút - Domingo - Trần Thế Tiến - Hoài Thanh..

